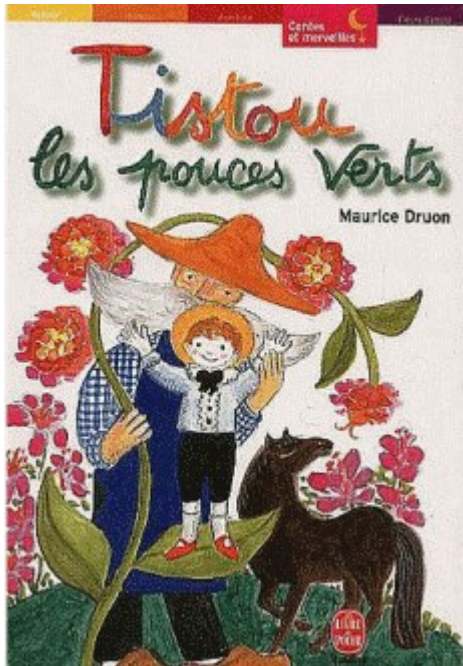


MÔ-RIX ĐUỠY-ÔNG

Tix.tu ngón tay cái xanh

KIM ĐÔNG





Tác phẩm: Tix-tu Ngón tay cái xanh

Nguyên tác: Tistou les pouces Verts

Tác giả: Maurice Druon

Người dịch: Nguyễn Văn Quảng

Tủ sách: Truyện thiếu nhi – Văn học nước ngoài

Nhà xuất bản Kim Đồng, 1987

Nguồn: my.opera.com/andrewhp/blog/

Thực hiện ebook: Zaqgaz

ooO TVE Ooo

MỤC LỤC

- CHƯƠNG 1: VÌ SAO NHÂN CÁI TÊN TIX-TU, TÁC GIẢ BÀY TỎ MỘT VÀI SUY NGHĨ
- CHƯƠNG 2: VÌ SAO CÙNG MỘT LÚC CHÚNG TÔI GIỚI THIỆU TIX-TU, BỐ MẸ EM VÀ NGÔI-NHÀ-LẤP-LÁNH
- CHƯƠNG 3: VÌ SAO CHÚNG TA CẦN BIẾT MI-RƠ-POAN CÙNG NHƯ NHÀ MÁY CỦA BỐ TIX-TU
- CHƯƠNG 4: VÌ SAO TIX-TU ĐƯỢC ĐẾN TRƯỜNG NHƯNG CHẰNG MẤY BỮA ĐÃ THÔI
- CHƯƠNG 5: VÌ SAO NỖI LO ĐÈ NẶNG LÊN NGÔI-NHÀ-LẤP-LÁNH VÀ VÌ SAO BỐ MẸ TIX-TU QUYẾT ĐỊNH CHỌN MỘT HỆ THỐNG GIÁO DỤC MỚI ĐỐI VỚI EM
- CHƯƠNG 6: Ở Đâu TIX-TU HỌC BÀI LÀM VƯỜN VÀ BẤT NGỜ PHÁT HIỆN RA MÌNH CÓ ĐÔI NGÓN TAY CÁI XANH
- CHƯƠNG 7: VÌ SAO BỐ MẸ TIX-TU GIAO CHO ÔNG TRU-NA-ĐIX DẠY EM BÀI HỌC VỀ TRẬT TỰ
- CHƯƠNG 8: VÌ SAO TIX-TU MƠ MỘT GIÁC MƠ KINH KHỦNG VÀ KẾT QUẢ CỦA CHUYẾN ĐÓ
- CHƯƠNG 9: NƠI CÁC NHÀ BÁC HỌC CHẰNG PHÁT HIỆN ĐƯỢC GÌ, TIX-TU LẠI KHÁM PHÁ MỘT ĐIỀU QUAN TRỌNG
- CHƯƠNG 10: VÌ SAO TIX-TU LẠI GẶP ÔNG TRU-NA-ĐIX VÀ ÔNG TA DẠY EM BÀI HỌC VỀ SỰ NGHÈO KHỔ
- CHƯƠNG 11: VÌ SAO TIX-TU QUYẾT ĐỊNH GIÚP ĐỖ BÁC SỸ MỐC-ĐI-VE
- CHƯƠNG 12: VÌ SAO CÁI TÊN MI-RƠ-POAN KÉO DÀI RA
- CHƯƠNG 13: VÌ SAO VÀ Ở Đâu BỐ MẸ TIX-TU TÌM CÁCH CHO EM GIẢI TRÍ
- CHƯƠNG 14: VÌ SAO NHÂN CHUYỆN CHIẾN TRANH, TIX-TU LẠI ĐẶT CHO MÌNH NHỮNG CÂU HỎI MỚI
- CHƯƠNG 15: TIX-TU HỌC BÀI HỌC VỀ ĐỊA LÝ VÀ BÀI HỌC VỀ NHÀ MÁY. Ở Đâu VÀ VÌ SAO CUỘC ĐỤNG ĐỘ GIỮA HAI NƯỚC VA-DY VÀ VA-TĂNG LẠI LAN NHANH MỘT CÁCH BẤT NGỜ
- CHƯƠNG 16: VÌ SAO NGẠC NHIÊN NÓI TIẾP NGẠC NHIÊN
- CHƯƠNG 17: Ở Đâu TIX-TU TỰ TỎ GIÁC MỘT CÁCH DỮNG CẢM
- CHƯƠNG 18: VÌ SAO MỘT SỐ NGƯỜI LỚN CUỐI CÙNG DẮM ĐOẠN TUYỆT VỚI CÁC ĐỊNH KIẾN
- CHƯƠNG 19: VÌ SAO CÓ KHÁM PHÁ CUỐI CÙNG CỦA TIX-TU
- CHƯƠNG 20: VÌ SAO CUỐI CÙNG NGƯỜI TA BIẾT TIX-TU LÀ AI

CHƯƠNG 1: VÌ SAO NHÂN CÁI TÊN TIX-TU, TÁC GIẢ BÀY TỎ MỘT VÀI SUY NGHĨ

Tix-tu là một cái tên kỳ quặc không thể tìm thấy trong bất kỳ quyển lịch nào ở Pháp cũng như ở các nước khác. Không có thánh Tix-tu.

Thế nhưng có tồn tại một cậu bé mà mọi người gọi là Tix-tu... Vậy nên cần giải thích đôi lời.

Một hôm, em vừa sinh ra, không lớn hơn một cái bánh mì làm lấy ở nhà nằm trong giỏ bánh, mẹ đỡ đầu áo dài tay và bố đỡ đầu mũ đen đã đưa em đến nhà thờ, báo cho giám mục biết rằng tên em là Phăng-xoa Báp-tix-tơ. Hôm ấy, cũng như phần lớn trẻ sơ sinh cùng cảnh, em đã la hét phản đối người đỡ như lên. Nhưng vốn không hiểu mảy may sự phản đối của trẻ sơ sinh, bố mẹ đỡ đầu vẫn khẳng khái bảo rằng tên em là Phăng-xoa Báp-tix-tơ.

Rồi bố đỡ đầu đem em về giao lại cho bố mẹ em. Tức thì xảy ra một chuyện kỳ lạ: như thể líu lười khi nói đến cái tên đã đặt cho em, họ bắt đầu gọi em là Tix-tu.

Kể ra chuyện ấy không hiếm. Biết bao cậu bé và cô bé đã được đăng ký ở nhà thờ hay toà thị chính dưới những cái tên An-na-tôn, Xuy-đan, A-nhe, hoặc Phăng-clốt, nhưng bao giờ cũng chỉ được gọi là Tô-la, Dét, Phuyx, hay Mix-tin-phê!

Điều đó chỉ chứng tỏ rằng người lớn quả thực không biết tên chúng ta, và dù tỏ ra thừa hiểu, họ cũng không hiểu chúng ta từ đâu đến, vì sao sinh ra, phải làm gì trên thế gian này.

Đối với mọi sự vật, người lớn đều có những ý nghĩ có sẵn mà họ dùng để nói năng không cần suy nghĩ. Vậy mà nói chung, những ý nghĩ có sẵn lại chẳng hay ho gì. Chúng được tạo ra từ lâu lắm, chẳng hiểu do ai; chúng quá mòn sáo nhưng số lượng quá nhiều,

chuyện gì cũng có, nên thường được dùng luôn, tha hồ thay thế cho nhau.

Nếu chúng ta sinh ra chỉ để về sau trở thành một người lớn giống mọi người lớn khác thì chúng ta càng lớn, những ý nghĩ có sẵn tiêm nhiễm vào chúng ta càng nhiều, càng dễ.

Nhưng nếu chúng ta sinh ra trên trái đất này để thực hiện một sứ mệnh đặc biệt, đòi hỏi phải xem xét thấu đáo thế giới xung quanh thì sự tình lại khác. Bây giờ, những ý nghĩ có sẵn sẽ từ chối trú ngụ trong đầu ta: chúng sẽ vào tai này ra tai kia, rơi xuống mặt đất, vỡ tan.

Như thế, chúng ta sẽ gây sững sốt trước nhất cho bố mẹ chúng ta, sau đó cho tất cả những người lớn cố bám lấy những ý nghĩ làm sẵn tuyệt vời ấy!

Đó chính là chuyện đã xảy ra với cậu bé tên gọi Tix-tu mà chẳng thềm hỏi ý cậu.

CHƯƠNG 2: VÌ SAO CÙNG MỘT LÚC CHÚNG TÔI GIỚI THIỆU TIX-TU, BỐ MẸ EM VÀ NGÔI-NHÀ-LẤP-LÁNH

Tóc Tix-tu màu hoe vàng và xoắn tít ở đầu mỗi sợi. Cứ như tia nắng mặt trời đang xiên thẳng xuống, gặp đất thì quăn lên. Tix-tu có đôi mắt xanh mở to, đôi má hồng êm mát. Người ta hôn em rất nhiều. Bởi vì người lớn, nhất là các vị có lỗ mũi to đen, trán nhiều nếp nhăn, lỗ tai có lông, gặp đâu cũng ôm hôn các cậu bé má mẫm mẫm. Họ bảo rằng các cậu thích được hôn như thế, đó cũng là một ý nghĩ làm sẵn. Chính họ, những người lớn thích thú với trò đó, còn các cậu bé má mẫm mẫm thì thoã mãn họ một cách ngoan ngoãn.

Ai thấy Tix-tu cũng kêu lên:

- Chà, thằng bé đến kháu!

Nhưng Tix-tu không vì thế mà ra bộ ta đây. Đối với em, đã là người tất phải đẹp. Em lấy làm lạ rằng tất cả đàn ông, đàn bà và trẻ nhỏ khác đều không đẹp như bố mẹ em và bản thân em.

Bố mẹ Tix-tu đều rất đẹp, phải nói ngay như thế. Nhìn bố mẹ, em đâm quen nghĩ rằng người ta đẹp là chuyện bình thường; từ đó, xấu là ngoại lệ hoặc phi lý.

Bố Tix-tu, một ông bố có mái tóc đen nhánh chải mượt dầu xức; ông rất cao, ăn mặc rất diện; cổ áo vex-tông không bao giờ dây một hạt bụi, người ông lúc nào cũng thơm nức nước hoa Cô-lô-nho.

Bà mẹ tóc hoe, người mảnh tướng gió thổi bay được; má bà nuột nà như cánh hoa, móng tay hồng như hoa hồng, hễ bà ra khỏi buồng đi đâu là quanh đó ngào ngạt hương thơm.

Tix-tu chẳng có gì phải phàn nàn, bởi vì ngoài bố mẹ, em còn được một mình tận hưởng tài sản và của cải như núi của họ.

Quả thực, các bạn đã thấy là ông bố và bà mẹ của Tix-tu rất giàu.

Ông bà ở trong một toà nhà nhiều tầng lộng lẫy có một bậc thềm lên xuống, một mái hiên, một cầu thang lớn, một cầu thang bé, những cửa sổ cao xếp thành từng hàng chín cái một, những tháp nhỏ đỉnh nhọn, và xung quanh là một khu vườn tráng lệ.

Trong nhà, phòng nào cũng trải những tấm thảm mềm, dày, đi rất êm. Trên thảm ấy mà chơi trò ú tim thì tuyệt, chạy không giày păng-túp càng tuyệt hơn, dù bà mẹ cấm:

- Tix-tu đi giày vào kéo cảm lạnh!

Nhưng thảm quá dày, chả bao giờ Tix-tu cảm cúm.

Lại còn tay vịn bằng đồng bóng lộn của cầu thang lớn, trông như một chữ S khổng lồ, như một tia chớp vàng óng từ trên cao đâm xuống tầng sát đất màu da gấu.

Hễ chỉ có một mình, Tix-tu lại leo lên đỉnh cầu thang, cuời cái tay vịn rồi vun vút tụt xuống đến chóng mặt, và cứ làm đi làm lại mãi. Cái tay vịn mà sáng sáng anh hầu Ca-ro-luỵx hằng say lau chùi cho sáng choang mãi ra ấy là cầu trượt riêng, là tấm thảm bay, con đường thần tiên của em.

Ông bố và bà mẹ thích bất cứ cái gì lấp lánh, cho nên kẻ ăn người làm khá vất vả mới vừa lòng hai ông bà.

Dùng dầu xức tóc mà chúng tôi đã nói tới, bác thợ cắt tóc loay hoay mãi rồi cũng chải được mái tóc ông bố thành như một cái mũ có tám múi chạy từ trước ra sau, và đến nỗi ai thấy cũng phải trầm trồ. Giày của ông đánh xi bóng đến mức khi ông bước, chúng nhấp nháy như thuỷ tinh dưới nắng.

Mười móng tay hồng của bà mẹ ngày nào cũng cọ, cũng đánh bóng nên chói lọi như những cửa sổ nhỏ lúc mặt trời rọi vào. Ở cổ, tai, cổ tay, ngón tay bà long lanh những vòng, xuyến, khuyên, nhẫn bằng đá quý, và đêm nào bà ra khỏi nhà đi xem hát hay đi khiêu vũ, sao trời dường như nhọt nhọt đi.

Dùng một loại bột do chính mình tạo ra, anh hầu Ca-rơ-luyx đã biến cái tay vịn cầu thang thành một kiệt tác nghệ thuật như ta đã biết. Anh cũng dùng bột đó để đánh bóng các nắm đấm cửa, các đèn chùm, các lọ đựng muối, đựng đường, và khoá dây lưng.

Còn chín cái ô tô con trong ga-ra, phải đeo kính râm mới nhìn được. Khi chín cái cùng đi trên phố người ta phải dừng lại ngắm theo. Cứ như cả phòng mỹ thuật Gla-xơ di động.

- Vec-xai đấy! - Những người thông thạo nhất kêu lên.

Những kẻ đăng trí thì cất mũ, tưởng phải chào một đám ma... Các bà cô thích làm đóm thì tranh thủ soi vào các cửa xe rồi đánh phấn lại cái mũi.

Nhà Tix-tu nuôi trong chuồng chín con ngựa, con nào cũng đẹp. Chủ nhật, khi có khách đến chơi, ông bố và bà mẹ cho dắt chín con ngựa ra vườn để trang trí cho cảnh thêm xinh. Con Đực đen - cao lớn cùng vợ nó là con Cái - xinh đẹp đi vào dưới gốc cây mộc lan. Con pô-nây Thể thao đến gần nhà cảnh. Trên bãi cỏ xanh trước nhà, người ta xếp thành hàng sáu con màu hồng đậm, một nòi ngựa hồng rất hiếm nuôi ở nhà ông bố mà ông rất tự hào.

Mấy anh chăn ngựa mặc đồng phục đưa ngựa lăm lăm bàn chải chạy từ con này đến con khác, bởi vì ngựa cũng phải bóng nhoáng lên, nhất là ngày chủ nhật.

- Ngựa của ta cũng phải óng ánh như châu báu. - Ông bố nói với mấy anh chăn ngựa.

Ông lớn chải chuốt này tốt bụng, nên người ta vui vẻ tuân lời ngay. Mấy anh chăn ngựa chải rất cẩn thận, toẽ lông thành từng vệt chín cái theo các hướng khác nhau, đến nỗi mỗi sáu con ngựa hồng giống như sáu viên ngọc ruy-li khổng lồ tía tốt rất tinh xảo. Bòm và đuôi ngựa được bện vào bằng những tờ giấy thiếc.

Tix-tu rất thích chín con ngựa này. Ban đêm, em mơ thấy mình ngủ cùng chúng trong chuồng trên rom vàng óng. Ban ngày, chốc chốc em lại ra thăm chúng.

Dù ăn một cái kẹo sô-cô-la em cũng cẩn thận cất tờ giấy thiếc đi để trao cho anh chẵn ngựa trông nom con pô-nây Thể thao. Em vốn ưa con Thể thao nhất. Dễ hiểu thôi, vì rằng Tix-tu và con pô-nây xuýt soát cao bằng nhau.

Như vậy, sống trong ngôi nhà lấp lánh bên người bố bóng bẩy, người mẹ rực rỡ và thơm nức như một bó hoa, giữa cây cối xinh tươi, ngựa xe lộng lẫy, Tix-tu là một em bé thật hạnh phúc.

CHƯƠNG 3: VÌ SAO CHÚNG TA CẦN BIẾT MI-RO-POAN CŨNG NHƯ NHÀ MÁY CỦA BỐ TIX-TU

Mi-ro-poan là tên thành phố quê hương của Tix-tu mà tiếng tăm và sự phồn vinh là do ngôi nhà, và chủ yếu là nhà máy của bố em mang lại.

Thoạt nhìn, Mi-ro-poan cũng như mọi thành phố khác, với nhà thờ, nhà tù, trại lính, hiệu thuốc lá, cửa hàng thực phẩm, tiệm bán đồ nữ trang. Thế nhưng cái thành phố tưởng giống như mọi thành phố khác ấy lại được toàn thế giới biết đến bởi vì chính ở đó, ở Mi-ro-poan, ông bố của Tix-tu sản xuất những khẩu súng rất được ưa chuộng, đủ loại nhỏ, to, ngắn, dài; loại bỏ túi, loại có bánh, loại đặt trên tàu hoả, trên máy bay, xe tăng, tàu biển, loại bắn vượt mây, loại bắn lượn dưới nước, rồi cả một loại cực nhẹ được sản xuất ra để chớ bằng lừa hay lạc đà đến những nước sỏi đá quá nhiều, không có đường đi.

Tóm lại, ông bố Tix-tu là một tên lái súng.

Từ tuổi biết nghe và hiểu được, Tix-tu nghe nhắc đi nhắc lại hoài:

- Tix-tu con ạ, nghề buôn súng của nhà ta là một nghề hay. Súng không phải là áo đi mưa mà hễ nắng lên là không cần nữa, hay như mũ rom cất trên mái hiên suốt mùa hè mưa tầm tã. Còn súng thì dù thời tiết thế nào cũng cần đến.

Những hôm Tix-tu không đói, bà mẹ lại dẫn em đến bên kia cửa sổ và chỉ cho em thấy rất xa phía bên kia nhà cảnh trong vườn, nơi con pô-nây Thể thao đứng, là nhà máy đồ sộ của bố em.

Mẹ em bảo em đếm đủ chín cái ống khói cao ngất lúc nào cũng nhả khói, rồi mẹ dẫn em về đĩa thức ăn và bảo:

- Con ăn đi Tix-tu, ăn cho chóng lớn. Nay mai con sẽ là chủ Mi-ro-poan. Đúc súng rất vất vả, phải người như con, chứ dân chúng ở thành phố này chỉ đẻ ra toàn bọn khờ khạo.

Không ai còn nghi ngờ rằng Tix-tu sẽ kế nghiệp bố, điều khiển nhà máy cũng như bố em từng kế tục ông nội mà bức chân dung với bộ râu rục rĩ và bàn tay đặt trên giá súng còn treo trên tường phòng khách lớn.

Không phải một đứa trẻ xấu, Tix-tu chăm chú ăn món cháo bột sắn.

CHƯƠNG 4: VÌ SAO TIX-TU ĐƯỢC ĐẾN TRƯỜNG NHƯNG CHÀNG MÃY BỮA ĐÃ THÔI

Lên tám tuổi, Tix-tu vẫn chưa biết đến nhà trường. Thực tế bà mẹ thích dạy võ lòng cho con, kể cả đọc, viết, tính. Cần phải ghi nhận rằng kết quả không tồi. Nhờ những tấm hình đẹp dễ khó mua, chữ A hiện ra trong đầu Tix-tu dưới hình ảnh một con Lừa, rồi một con Hải Âu, rồi một con Chim ưng (Chú thích: Trong tiếng Pháp, tên các con vật đó đều bắt đầu bằng chữ A - Ane, Aloulte, Aigle).

Chữ B thì dưới dạng một hòn Bi, một quả Bóng (Chú thích: Tên các vật này đều bắt đầu bằng chữ B - Bille, Boule), et coe tera (Nghĩa là: vân vân). Để dạy tính, bà mẹ dùng những con én đậu trên dây điện. Tix-tu không những học được phép cộng và phép trừ, mà còn chia được, ví dụ chia bảy con chim én cho hai dây, kết quả được mỗi dây là ba con rưỡi. Làm sao nửa con én đậu được trên dây điện thì chả có phép tính nào trên đời này giải thích được!

Khi Tix-tu tám tuổi, bà mẹ cho rằng nhiệm vụ của mình đã xong, cần trao em cho một giáo sư thực thụ.

Ông bà sai mua cho em một cái tạp dề kẻ ca-rô rất đẹp, một đôi giày xiết lấy hai bàn chân, một cái cặp sách, một cái quần bút màu đen vẽ các hình người Nhật, một quyển vở kẻ dòng lớn, một quyển kẻ dòng bé, rồi bảo anh hầu Ca-ro-luỵx dẫn em đến trường Mi-ro-poan nổi tiếng.

Ở trường, ai cũng tưởng cậu bé ăn mặc choáng lộn, bố mẹ vừa đẹp vừa giàu, đã biết chia một con chim én thành hai, thành bốn, sẽ học rất giỏi.

Hỡi ôi, trường lại có hậu quả không ngờ được đối với Tix-tu.

Khi các con chữ bắt đầu lững thững đi qua bảng đen, rồi những ba-lần-ba, năm-lần-năm, bảy-lần-bảy bất tận Tix-tu cảm thấy nhức nhức ở mắt trái và gục xuống ngủ thiếp đi.

Em chẳng ngốc, chẳng lười, cũng chẳng mệt. Em đây ý chí.

“Tôi không muốn ngủ, tôi không muốn ngủ”, Tix-tu tự nhủ.

Em nhìn chòng chọc lên bảng, dỏng tai nghe thầy giảng. Nhưng mắt cứ mỏi dần, mỏi dần... Em cố sức chống lại cái ngủ. Em khẽ thì thầm một bài hát do em đặt ra:

*Một phần tư con én
Có phải là một chân
Hay chỉ là một cánh?
Nếu em có bánh kem
Em sẽ chia thành bốn...*

Không chống nổi. Tiếng thầy giáo nghe như ru; bảng đen hoá đêm đen; trần nhà như thì thào với Tix-tu: "Xích, xích, mơ đi, mơ đi!", lớp học của trường Mi-ro-poan biến thành động tiên.

- Tix-tu! - Thầy đột ngột gọi.

- Thưa ông, em không cố ý. - Tix-tu giật mình tỉnh dậy đáp.

- Cũng thế cả. Trò hãy nhắc lại điều tôi vừa giảng.

- Sáu bánh kem... chia bởi hai con én...

- Dê-rô (Chú thích: Điểm 0)

Ngày đầu đi học về, Tix-tu mang dê-rô đầy túi.

Ngày thứ hai, em bị phạt ngồi yên hai giờ, nghĩa là em được ngủ thêm hai giờ nữa ở lớp.

Chiều ngày thứ ba, thầy giáo bảo em mang một bức thư về cho bố em.

Ông bố đau khổ đọc mấy chữ này:

“Thưa ông, con ông không giống mọi người. Chúng tôi không giữ cậu ấy ở trường được”.

Nhà trường trả Tix-tu về cho bố mẹ em.

CHƯƠNG 5: VÌ SAO NỖI LO ĐÈ NẶNG LÊN NGÔI-NHÀ-LẤP-LÁNH VÀ VÌ SAO BỐ MẸ TIX-TU QUYẾT ĐỊNH CHỌN MỘT HỆ THỐNG GIÁO DỤC MỚI ĐỐI VỚI EM

Nỗi lo lắng là một ý nghĩ buồn bã xiết lấy đầu lúc thức dậy, và bám vào đó suốt ngày. Nó tận dụng bất cứ vật gì gặp phải để đi vào phòng; nó luồn qua lá cây theo gió, nó cưỡi lên chim, nó chạy dọc các dây chuông cửa.

Sáng hôm ấy ở Mi-ơ-poan, nỗi lo lắng ấy có tên là: “không giống mọi người”.

Mặt trời còn lặn chân chưa muốn mọc.

Mặt trời tự nhủ: “Thức cậu Tix-tu đáng thương này dậy thật chẳng vui. Hễ mở mắt ra là cậu sẽ nhớ tới việc bị đuổi khỏi trường...”.

Mặt trời kìm khế máy phát của mình, chỉ phát xuống những tia yếu ớt bao bọc bởi sương mù; cho nên bầu trời vẫn xám trên thành phố Mi-ơ-poan.

Nhưng nỗi lo lắng không thể; nó luôn tìm cách khiến người ta phải chú ý đến. Nó lên vào cái còi to bụi của nhà máy.

Ai trong nhà cũng nghe còi thét:

- Không giống mọi người! Tix-tu không giống m...o...oi...ng...ư...ười!

Thế là nỗi lo lắng đã vào phòng Tix-tu. Em tự hỏi: “Có chuyện gì thế nhỉ?”. Rồi em úp mặt xuống gối, nhưng không ngủ lại được. Ở lớp ngủ say, trên giường ngủ kém, quả là chán!

Bà nấu bếp A-mê-li vừa đốt lò lên vừa lầu bầu một mình:

- Tix-tu của chúng ta không giống mọi người ấy a? Lấy gì làm chứng? Cậu ấy cũng có hai chân, hai tay... vậy thì sao?

Anh hầu Ca-rơ-luyx vừa hằm hằm đánh bóng cái tay vịn cầu thang vừa lẩm bẩm:

- Tix-toi không giống mọi người! Hãy bảo tôi xem tại sao nào!

Ca-rơ-luyx hơi ngọng.

Ở chuồng ngựa, mấy anh chăn ngựa rỉ tai nhau:

- Thằng bé dễ thương thế... mà bảo không giống mọi người! Cậu có tin không?

Hình như lũ ngựa cũng biết lo với người, mấy con nòi hồng cứ lông lên, đập vào tường ngăn, giật dây buộc. Ba con lông đuôi trắng bỗng đẩy vào trán con Cái - xinh đẹp.

Riêng con pô-nây Thế thao là thân thiện với cái xao xuyên chung, cứ bình thân chén cỏ khô, để lộ những cái răng trắng hình át-chuồn.

Chỉ trừ chú pô-nây, ai cũng lo lắng tự hỏi nên dạy dỗ Tix-tu ra sao.

Người lo lắng tự hỏi như thế dĩ nhiên là bố mẹ em.

Trước gương, ông bố vuốt tóc cho ánh theo thói quen, chứ chẳng thấy vui gì.

Ông nghĩ: “Thằng bé này xem ra còn khó đào luyện hơn đúc một khẩu đại bác”.

Hồng hào trên đồng gối hồng, bà mẹ để lăn một giọt nước mắt vào cốc cà phê sữa.

- Nó ngủ ở lớp thì dạy chữ sao được? - Bà hỏi ông.

- Sự đáng trí có lẽ không phải là bệnh không chữa được. - Ông đáp.

- Thói mơ mộng dù sao cũng không nguy hiểm bằng bệnh sung phổi. - Bà tiếp.

- Thằng Tix-tu phải thành người, nhất định phải thế. - Ông tiếp.

Sau những lời qua lại trọng đại như thế, ông bà lặng thinh.

“Làm sao bây giờ?”, mỗi người đều thầm hỏi.

Ông bố là một người quyết định nhanh và cương quyết. Việc điều khiển một nhà máy làm súng khiến tâm hồn ông hoá ra gang

thép. Mặt khác, ông cũng yêu con vô cùng.

Ông tuyên bố:

- Đơn giản thôi, tôi đã có cách. Tix-tu không học được gì ở trường thì chẳng đến trường nào nữa. Chính là sách ru ngủ nó. Vậy thì bỏ sách. Ta thử áp dụng cho nó một hệ thống giáo dục khác... vì nó không giống mọi người. Nó sẽ học những cái nó phải biết bằng cách quan sát trực tiếp. Người ta sẽ dạy tại chỗ cho nó biết sỏi đá, vườn tược, đồng ruộng: người ta sẽ giải thích cho nó hiểu sự hoạt động của thành phố, nhà máy và tất cả những gì có thể giúp nó trở nên một người lớn. Suy cho cùng, cuộc đời là trường học tốt nhất. Chúng ta chắc sẽ thấy kết quả.

Bà mẹ phần khởi tán thành quyết định của ông bố. Thậm chí, bà còn tiếc không có những đứa con khác để áp dụng hệ thống giáo dục hấp dẫn ấy.

Đối với Tix-tu, thế là hết những lát bánh mì phết bơ nuốt vội, hết cặp sách phải mang, hết bàn học sinh mà em thường gục xuống, hết từng năm điểm dê-rô trong túi; một cuộc sống mới sắp bắt đầu.

Mặt trời lại lấp lánh.

CHƯƠNG 6: Ở ĐÂU TIX-TU HỌC BÀI LÀM VƯỜN VÀ BẤT NGỜ PHÁT HIỆN RA MÌNH CÓ ĐÔI NGÓN TAY CÁI XANH

Tix-tu đội cái mũ rom để đi học bài làm vườn.

Ông bố cho rằng bắt đầu hệ thống giáo dục mới bằng bài học đó là hợp lô-gích. Một bài học làm vườn thực ra là một bài học về đất, mặt đất trên đó chúng ta đặt chân, chất đất sản xuất ra rau quả mà chúng ta ăn, cây cỏ mà chúng ta dùng nuôi súc vật cho đến lúc súc vật đủ lớn để chúng ta ăn thịt...

Ông tuyên bố:

- Đất là cội nguồn của tất cả!

“Miễn mình không buồn ngủ”. Tix-tu tự nhủ trong lúc đi ra vườn.

Được báo trước, bác làm vườn Râu-mép-dài đang chờ em trong nhà kính trồng cây.

Bác Râu-mép-dài là một ông già đơn độc, ít ba hoa không phải lúc nào cũng dễ mẫn. Râu mép bác dài đến mức cứ tưởng một khu rừng rậm rạp màu tuyết trắng mọc dưới hai lỗ mũi.

Nên miêu tả bộ râu mép của bác làm vườn ra sao với bạn đây? Chỉ biết rằng đó là một kỳ quan thực sự của tạo hoá. Những ngày gió nhẹ, khi bác vác xẻng đi làm, ngẩng bác thật thú, cứ như từ hai lỗ mũi phọt ra hai tia lửa lớn trắng xoá lem lem cháy lên phía tai.

Tix-tu rất thích bác làm vườn nhưng hơi sợ.

- Xin chào bác Râu-mép-dài. - Tix-tu cất mũ nói.

- À cháu, - Bác đáp - được, để xem cháu có khả năng gì. Đất mùn và bình trồng hoa đây. Cháu bỏ đất vào bình, thọc ngón tay cái vào giữa thành một lỗ rồi xếp bình dọc tường. Sau đó, bác cháu ta sẽ đem những hạt thích hợp bỏ vào các lỗ.

Những nhà kính trồng hoa của bố Tix-tu đều đẹp đẽ, xứng đáng với toàn bộ cơ ngơi của ông. Dưới những mái kính nhấp nháy, nhờ một máy phát nhiệt khổng lồ, bác làm vườn giữ không khí trong nhà vừa ẩm vừa ấm, giữ mùa đông mà trong nhà, cây trâm nữ nở hoa tươi rói; những cây cọ nhập khẩu từ Châu Phi lên cao vút; bác trồng huệ để lấy vẻ đẹp, trồng nhài để lấy hương thơm, trồng cả lan, chẳng thơm chẳng đẹp nhưng hiếm, tuy đặc tính này là vô bổ đối với hoa.

Bác Râu-mép-dài là ông chủ duy nhất trong phần này của cơ ngơi bố Tix-tu. Chủ nhật mẹ em dẫn các bà bạn của mẹ đến tham quan, thì bác làm vườn chung một cái tạp dề mới ngồi ở cửa, đáng yêu và hay chuyện như một con sáo.

Bà khách nào định sờ hoa hay chỉ người thôi, bác cũng nhảy bổ đến:

- Ấy chết, bà làm rụng, làm ngạt hoa bây giờ!

Trong khi thực hiện nhiệm vụ do bác làm vườn giao, Tix-tu bỗng sững sốt: việc này không khiến em buồn ngủ. Ngược lại, em còn thích thú. Em thấy đất mùn có mùi dễ chịu. Một bình rỗng, một xẻng đất nhỏ, một lỗ nhỏ do ngón tay cái thọc, thế là xong. Em sang bình tiếp theo. Rồi các bình được xếp dọc tường.

Trong lúc Tix-tu chăm chú làm, bác làm vườn chậm rãi đi dạo quanh vườn. Tix-tu khám phá ra vì sao hôm nay bác trò chuyện với con người ít thế; bác nói chuyện với hoa.

Bạn dễ hiểu rằng đi chào từng bông hồng, từng bông cẩm chướng trong các bụi hoa lớn thì còn đâu hơi sức để chiều về “chúc ông ngủ ngon”, hay “chúc bà ăn ngon”, hay nữa “xin cứ tự nhiên” khi có người hắt hơi trước mặt bạn, nghĩa là tất cả những cử chỉ và lời nói khiến người ta nói về bạn: “anh ấy (hay chị ấy) lịch sự thật!”.

Bác Râu-mép-dài đi từ bông hoa này đến bông hoa khác về áy náy vì sức khoẻ từng bông.

- Chà, tay hồng chè, lúc nào cũng bé bỏng; anh định để dành nụ để khi không ai chú ý thì xòe ra hứ? Còn anh bìm bìm, ảnh tưởng

mình là chúa núi rừng, nên định vượt giàn của tôi nghênh cao hơn?
Ra thế đấy!

Rồi bác quay lại gọi Tix-tu:

- Sao, hôm nay xong không?

- Xin bác đừng lo, chỉ còn ba bình phải bỏ đất vào nữa thôi.

Tix-tu hồi hả làm nốt công việc rồi đi đến với bác Râu-mép-dài ở đầu kia vườn...

- Thưa, cháu đã làm xong.

- Tốt, để xem nào.

Hai thầy trò chậm rãi bước, bởi vì bác Râu-mép-dài lúc trầm trồ khen ngợi một bông thược dược khổng lồ có sắc tươi hơn hớn, lúc khích lệ một bông hoa bướm mau trở nên xanh... Bỗng nhiên, hai người đứng sững lại, kinh ngạc.

- Xem kìa, xem kìa, bác có mơ đâu. - Bác Râu-mép-dài vừa dụi mắt vừa nói - Cháu cũng thấy như bác đấy chứ?

- Thưa có.

Cách chỗ hai người đứng mấy bước, tất cả những cái bình mà Tix-tu bỏ đầy đất mới năm phút đã nở đầy hoa.

Xin bạn hiểu cho rằng đây không phải là kiểu nở hoa e lệ, vài cái nụ nhọt nhọt ngập ngừng nhú ra. Không, bình nào cũng đầy hoa thu hải đường lộng lẫy, và bấy nhiêu bình tạo nên một luống hoa sum sê, đỏ chói.

- Thật không tin nổi! - Bác Râu-mép-dài thốt lên - Ít nhất cũng phải hai tháng gieo tưới hoa thu hải đường mới nở được đường kia!

Chuyện thần kỳ, lúc đầu người ta thừa nhận nó rồi sau đó tìm cách giải thích.

Tix-tu hỏi:

- Thưa bác, chúng ta chưa gieo hạt, sao lại có hoa nở?

- Bí ẩn... bí ẩn... - Bác Râu-mép-dài đáp.

Bỗng nhiên bác nắm lấy hai bàn tay nhỏ của Tix-tu trong hai bàn tay xù xì của mình.

- Để xem hai ngón tay cái của cháu!

Bác chăm chú xem xét hai ngón tay cái của cậu học sinh, lật ngửa lật sấp, trong bóng râm rồi ngoài ánh sáng.

- Con ạ, - Bác nói sau khi ngẫm nghĩ kỹ - con có một điều phi thường đáng kinh ngạc. Hai ngón tay cái của con màu xanh lá cây.

- Xanh lá cây ạ? - Tix-tu sừng sốt thốt lên - Cháu chỉ thấy chúng hồng thôi, bây giờ còn bần nữa. Chúng có xanh đâu.

- Hiển nhiên con không thể thấy. - Bác Râu-mép-dài tiếp - Một ngón tay cái xanh, chẳng nom thấy được. Màu đó ẩn dưới da; người ta gọi đó là tài năng thầm kín. Chỉ các chuyên gia mới phát hiện ra. Ta là chuyên gia và khẳng định rằng con có hai ngón tay cái xanh.

- Ngón tay cái xanh dùng làm gì ạ?

- Cái đó tuyệt lắm, cái tài do trời phú. Con nhìn xem, đâu đâu cũng thấy có hạt. Không chỉ trong đất, mà còn trên nóc nhà, trên thành cửa sổ, trên đường, trên sân thượng, trên tường. Hàng nghìn, hàng tỉ hạt chẳng dùng làm gì cả. Chúng cứ nằm trơ đó chờ một ngọn gió đưa chúng đến một cánh đồng hay một mảnh vườn. Thường thường chúng nằm chết dí giữa sỏi đá, không sao tự hoá thành hoa. Nhưng ngón tay cái xanh chạm vào thì dù đang ở đâu, hạt cũng hoá thành hoa tức khắc. Mới lại con có bằng chứng ngay trước mặt đấy. Hai ngón tay cái của con đã phát hiện ra trong đất những hạt thu hải đường và con đã thấy kết quả. Con hãy biết là ta ghen với con. Ngón tay cái xanh sẽ có ích trong nghề làm vườn của ta.

Tix-tu có vẻ không sung sướng vì phát hiện đó. Em thì thầm:

- Thiên hạ lại sẽ bảo cháu không giống mọi người.

- Tốt hơn là chẳng hé cho ai biết. - Bác Râu-mép-dài nói - Gọi lên ghen tuông và tò mò phỏng có ích gì? Những cái tài ẩn giấu bao giờ cũng dễ đem lại buồn phiền cho chúng ta. Con có hai ngón tay cái xanh, thế là rõ. Nhưng con hãy giữ kín, chỉ con và ta biết thôi.

Trong quyển sổ ghi nhận xét mà bố Tix-tu trao cho bác, cũng như các thầy giáo khác, bác làm vườn Râu-mép-dài ghi và ký tên dưới mỗi bài học. Bác ghi giản dị:

“Cậu bé này tỏ ra có năng khiếu đối với nghề làm vườn”.

CHƯƠNG 7: VÌ SAO BỐ MẸ TIX-TU GIAO CHO ÔNG TRU-NA-ĐIX DẠY EM BÀI HỌC VỀ TRẬT TỰ

Không nghi ngờ gì nữa, do lâu ngày tiếp xúc với súng đạn, ông Tru-na-đix nóng nảy như thuốc nổ.

Ông là người tin cẩn của bố Tix-tu. Ông giám sát nhiều nhân viên của nhà máy, sáng nào cũng điểm danh để tin chắc không nhân viên nào vắng mặt; ông ngắm kỹ bên trong nòng các khẩu súng xem thật thẳng chưa; tối đến, ông xem xét kỹ các cánh cửa đã đóng chặt, và thường thức khuya để kiểm tra các dây số trong các sổ kế toán to đùng. Ông Tru-na-đix là một người thích trật tự.

Vì vậy, bố Tix-tu nghĩ đến ông khi muốn dạy tiếp Tix-tu ngày hôm sau.

- Hôm nay học bài về xã hội và trật tự! - Ông Tru-na-đix đứng trong phòng vex-ti-luyn ^[i], hét lên như với một đội quân.

Nên nói rõ rằng ông Tru-na-đix đã ở trong quân đội trước khi vào nhà máy chế tạo súng; nếu ông không phát minh ra thuốc súng thì ít nhất ông cũng biết cách sử dụng.

Tix-tu tụt xuống cầu thang theo cái tay vịn. Ông Tru-na-đix liên bảo:

- Hãy lên xuống cầu thang theo các bậc.

Tix-tu vâng lệnh, dù em thấy chẳng cần leo lên rồi đi xuống vì em đã đang ở dưới.

- Cậu đang đội gì trên đầu? - Ông Tru-na-đix hỏi.

- Một cái mũ cát-két vải kẻ ca-rô.

- Vậy hãy đội cho ngay ngắn.

Bạn chớ tưởng rằng ông Tru-na-đix là người ác; chỉ có điều tai ông rất đỏ và để nói “vâng” hay “không”, ông hay cúi kính.

“Mình thích học tiếp với bác Râu-mép-dài” - Tix-tu tự nhủ.

Rồi em cũng đi bên cạnh ông Tru-na-đix. Ông bắt đầu giảng, sau khi đã chuẩn bị kỹ càng.

- Một thành phố như cậu thấy bao gồm phố xá, lâu đài, nhà cửa, và dân cư sống trong những nhà ấy. Theo ý cậu, cái gì quan trọng nhất trong một thành phố?

- Vườn cây! - Tix-tu trả lời.

- Không phải. Cái quan trọng nhất trong một thành phố là trật tự, là kỷ cương. Chúng ta sẽ đi thăm trước nhất một công trình ở đó trật tự được giữ vững. Không có trật tự thì một thành phố, một đất nước, một xã hội chỉ là hư không và không thể tồn tại lâu dài. Trật tự là không thể không có và muốn giữ gìn nó, phải trừng phạt cái mất trật tự!

Tix-tu nghĩ: “Cái chắc là ông Tru-na-đix có lý. Nhưng sao ông ấy cứ la hét? Tiếng ông ấy cứ oang oang như lệnh võ. Có cần phải ầm ĩ lên thế vì để giữ gìn trật tự không?”.

Trên các đường phố Mi-ro-poan, người qua lại ngoái nhìn hai ông cháu, do đó Tix-tu đâm ngượng.

- Tix-tu, đừng lơ đãng. Trật tự là gì? - Ông Tru-na-đix nghiêm khắc hỏi.

- Trật tự ấy à? Đó là khi người ta bằng lòng.

Ông Tru-na-đix “hừm”, tai đỏ ửng lên một cách khác lạ.

- Cháu thấy rằng, - Tix-tu nói tiếp ngay, sợ sẽ e lệ không nói được - con pô-nây Thể thao chẳng hạn, khi được chải chuốt cẩn thận thì tỏ vẻ mãn nguyện, chứ không như lúc mình vấy đầy phân. Cháu cũng biết hề thấy cây cối được tưới tốt chu đáo, bác Râu-mép-dài lại mỉm cười với chúng. Thưa đấy có phải là trật tự không ạ?

Xem ra câu trả lời đó không vừa ý ông Tru-na-đix vì tai ông lại đỏ tía lên. Ông hỏi:

- Thế đối với những kẻ gieo giắc hỗn loạn thì phải làm gì?

- Họ nhất thiết phải bị trừng phạt. - Tix-tu đáp, bụng nghĩ rằng nói “gieo giắc hỗn loạn”, thì cũng tựa như nói “quăng bừa giày

pằng-túp trong phòng”, hay “vứt bừa đồ chơi trong vườn”.

- Người ta sẽ tống vào nhà ngục kia. - Ông Tru-na-đix vung tay chỉ một bức tường dài cao ngất, không cửa sổ, xám xịt, một bức tường không bình thường.

- Nhà tù đấy ạ? - Tix-tu hỏi.

- Đúng thế. - Ông Tru-na-đix đáp - Đó là công trình dùng để duy trì trật tự.

Hai ông cháu đi dọc bức tường, đến trước một hàng rào sắt đen sì mũi nhọn đâm lên tua tủa. Tiếp theo hàng rào này, còn thấy những hàng rào khác đen sì như thế, đằng sau hàng rào buồn thảm là những bức tường tua tủa mảnh chai.

- Vì sao bác thợ nề phải cắm mảnh chai lên tường ạ? - Tix-tu hỏi. - Mảnh chai dùng để làm gì ạ?

- Để ngăn bọn tù bỏ trốn.

- Nếu nhà tù đỡ xấu xí đi, có lẽ người tù bớt muốn trốn.

Hai má ông Tru-na-đix đỏ bừng lên như hai tai.

“Thật là một thằng bé kỳ lạ, - ông nghĩ - việc gì cũng phải dạy dỗ nó”.

Rồi ông nói to:

- Cậu phải biết rằng tù nhân là bọn độc ác.

- Cho nên phải giam họ vào kia để chữa bệnh ác cho họ ạ?

- Người ta giam chúng vào đấy để chúng khỏi làm hại người khác.

- Noi giam họ đỡ xấu thì nhất định họ mau lành bệnh. “A, thằng này bướng!”, ông Tru-na-đix nghĩ.

Tix-tu thấy thấp thoáng sau các hàng rào sắt những tù nhân cúi đầu lằm lũi đi thành vòng tròn. Họ tỏ ra cực kỳ đau khổ, với những cái đầu trọc lốc, quần áo kẻ sọc, giày to đùng.

- Họ làm gì trong ấy ạ? - Em hỏi.

- Nghỉ. - Ông Tru-na-đix đáp.

“Chao, nghỉ mà như thế thì họ phải chán đến đâu! - Tix-tu nghĩ - Nhà tù này buồn quá”.

Em suýt khóc và suốt đường về chẳng nói một câu. Ông Tru-na-đix lại tưởng em im lặng thế là một dấu hiệu tốt, và bài học về trật tự đã có kết quả.

Tuy nhiên ông vẫn ghi vào quyển sổ theo dõi việc học của Tix-tu:

“Cậu bé này phải được giám sát chặt chẽ; cậu lục vấn quá nhiều”.

CHƯƠNG 8: VÌ SAO TIX-TU MƠ MỘT GIẤC MƠ KINH KHỦNG VÀ KẾT QUẢ CỦA CHUYỆN ĐÓ

Dĩ nhiên, Tix-tu thức mắc quá nhiều; ngay khi ngủ, em cũng hỏi lung tung.

Học xong bài học về trật tự, đến đêm em mơ một cơn mơ dữ. Tất nhiên mơ chỉ là mơ, không nên khuyếch đại tầm quan trọng của nó! Nói thế chứ không thể cấm người ta mơ.

Trong giấc ngủ, Tix-tu mơ thấy con pô-nây Thể thao bị cạo trọc lông từ đầu đến chân, nó đi vòng tròn trong những bức tường xám cao ngất. Đằng sau nó, những con hồng đậm thuần giống, đầu cũng cạo trọc, quần áo kẻ sọc, chân đi những đôi giày kỳ cục nặng nề, cứ quay tròn quay tròn không nghỉ. Đột nhiên, con pô-nây Thể thao quay phải quay trái xem có ai nhìn thấy không, rồi lấy đà nhảy vọt lên hàng rào sắt nhưng bị rơi xuống các mũi nhọn. Người bị xóc trên cao, nó gãy giữa bốn chân trên không, và hý lên thê thảm...

Tix-tu giật mình tỉnh dậy, trán râm rấp mồ hôi, tim đập rộn lên...

“May quá, đấy chỉ là mơ. - Em liền tự nhủ - Con Thể thao vẫn đang trong chuồng. Các con ngựa nòi cũng thế”.

Nhưng em không ngủ được nữa.

Em nghĩ: “Vội ngựa còn thế nữa là vội người! Vì sao lại làm cho những người tù đó trở thành xấu xí đến thế; nếu chính mình bị nhốt vào đó, dù chưa làm gì xấu, chắc chắn mình cũng hoá ra tàn ác. Làm sao cho họ đỡ khổ?”.

Em nghe đồng hồ ở tháp chuông điểm mười một tiếng, rồi nửa đêm. Em vẫn không ngót đặt ra bao câu hỏi.

“Nếu mình làm cho nhà tù nở hoa thì sao? Trật tự sẽ bớt kinh khủng, người tù sẽ khôn ngoan hơn. Nếu mình đem dùng thử hai ngón tay cái xanh của mình thì sẽ ra sao? Mình sẽ thừa chuyện này với ông Tru-na-đix”.

Nhưng em nghĩ ngay rằng ông Tru-na-đix sẽ đỏ mặt tía tai. Và em nhớ lại lời khuyên của bác Râu-mép-dài: không hé cho ai biết về hai ngón tay cái xanh.

“Mình phải làm việc đó một mình, không cho ai biết”.

Một ý nghĩ đã trú ngụ trong đầu sẽ trở thành quyết tâm. Quyết tâm ấy không để cho người ta yên khi chưa được thực hiện. Tix-tu cảm thấy em không ngủ tiếp được nếu chưa thực hiện quyết tâm của mình.

Em nhảy xuống giường, lục tìm đôi giày păng-túp; một cái ẩn dưới tủ com-mốt, còn cái kia... cái kia đâu?... cái kia đánh đu vào nắm đấm của như chế nhạo em. Ném păng-túp lên không thì hậu quả là thế đấy!

Tix-tu lên ra khỏi phòng; những tấm thảm dày nuốt trửng tiếng chân em bước. Em nhẹ nhàng leo lên tay vịn cầu thang, áp bụng vào và tụt xuống.

Bên ngoài trăng tròn mũm mĩm. Nó như một cô bé hít phính má làn không khí tinh khôi.

Trăng này mà đi dạo đêm thì tốt hơn. Vừa thấy Tix-tu, trăng đã vơ lấy một đám mây, lau sạch bãi cỏ em đang đứng ở giữa.

“Mình không theo dõi cậu bé này. - Trăng nghĩ - Cậu ta sẽ ngã dúit mũi xuống hố”.

Trăng toả thật sáng, sáng hơn bao giờ hết, nó cũng điện cho tất cả các ngôi sao của giải Ngân hà gửi xuống đây những tia chói lọi nhất.

Cứ thế, được trăng sao che chở, Tix-tu vừa đi vừa chạy qua các phố vắng vẻ, đến tận nhà tù mà không hề vấp.

Em không thể yên lòng, chắc các bạn hiểu thế. Ấy là vốn sống đầu tiên của em.

“Mong sao hai ngón tay cái xanh của mình làm việc tốt! Mong sao bác Râu-mép-dài không nhầm”.

Tix-tu ấn hai ngón tay cái vào bất cứ nơi nào em có thể, như trên mặt đất, nơi tường đâm sâu vào đất, trong các khe giữa các viên đá, ở chân các hàng rào sắt. Em làm việc rất tận tâm. Em không quên các ổ khoá ở cửa ra vào, cũng như chòi canh trong đó một viên canh sát đang ngủ.

Làm xong việc, em về nhà và ngủ ngon lành.

Sáng hôm sau, anh hầu vặt vả lăm mới đánh thức được em.

- Cậu Tix-toi, sáng bạch rồi!

Anh hầu Ca-ro-luỵx như chúng tôi đã nói, vốn hơi ngọng.

Tix-tu rất muốn hỏi một điều nhưng không dám. Tuy vậy, em chẳng phải đợi lâu cũng biết kết quả việc mình làm.

A, nhà tù đã...! Ông Tru-na-đix có bắn đại bác ở quảng trường lớn của thành Mi-rơ-poan cũng không kinh thiên động địa đến thế. Bạn hãy tưởng tượng sự kinh hoàng của cả một thành phố trước một chuyện thần kỳ như vậy! Bạn hãy tưởng tượng sự sùng sốt của nhân dân thành phố Mi-rơ-poan khi bỗng thấy nhà tù thành phố biến thành lâu đài đầy hoa sặc sỡ!

Trước mười giờ, cả thành phố đã biết tin về cái chuyện tưởng như hoang đường. Đến trưa, nhân dân tụ tập đông nghịt trước bức tường sừng sững phủ đầy hoa hồng, và các hàng rào sắt hoá thành cây lá sum sê.

Không có cửa sổ nào, không chấn song nào không rung rinh đầy hoa! Các thanh sắt uốn cong lên, rơi xuống; trên các mép tường, cây xương rồng nở hoa thay cho các mảnh chai kính vỡ.

Lạ lùng nhất có lẽ là chuyện kim ngân nở hoa quá nhanh ở chòi canh, vây chặt lấy viên canh sát. Cây lá như dựa vào cây súng để lớn lên và bịt kín lối ra vào. Dân chúng há hốc mồm ngấm ông canh sát lộ vẻ hiền lành và nhẩn nhục, hút mãi tẩu thuốc dưới vòm hoa lá.

Không ai giải thích được phép lạ này... dĩ nhiên trừ bác làm vườn Râu-mép-dài cũng đến xem rồi lảng lạng bỏ đi.

Buổi chiều khi Tix-tu đội mũ rom lên đầu đến gặp bác để học bài làm vườn thứ hai thì bác chào em:

- Chào con, chào con! Cái cú nhà tù không xoàng đâu! Bước đầu thế là tốt.

Tix-tu hơi lúng túng.

- Thừa bác Râu-mép-dài, không có bác, chẳng bao giờ cháu biết cháu có hai ngón tay cái xanh. - Tix-tu nói thay lời cảm ơn.

Nhưng bác Râu-mép-dài không thích những lời thổ lộ. Bác bảo:

- Tốt, tốt. Nhưng con đã lạm dụng kim ngân hoa. Lại phải chú ý đến loại nam mộc hương. Nó là một loại dây leo rậm rạp, nhưng màu lá lại tối. Lần sau, tăng thêm cái món bìm bìm vào, cho vui mắt hơn.

Vậy là bác Râu-mép-dài trở thành cố vấn bí mật của Tix-tu.

CHƯƠNG 9: NƠI CÁC NHÀ BÁC HỌC CHẲNG PHÁT HIỆN ĐƯỢC GÌ, TIX-TU LẠI KHÁM PHÁ MỘT ĐIỀU QUAN TRỌNG

Người lớn có cái chứng gần là khẳng khẳng muốn giải thích những điều không giải thích được.

Bất cứ cái gì họ chưa biết, chưa thấy đều khiến họ bức tức, hể trên thế gian nảy ra điều gì mới là họ háo hức muốn chứng minh rằng cái mới này giống với một cái cũ mà họ đã biết.

Một núi lửa lặng lẽ tắt đi như điều thuốc hút hết u? Tức thì một chục nhà thông thái đeo kính cúi nhòm vào miệng núi, nghe ngóng, hít ngửi, theo dây tụt xuống đến rách toạc đầu gối, rồi leo lên, nút kín không khí trong các ống nghiệm, hý hoáy vẽ, viết sách, bàn cãi, thế mà lẽ ra chỉ cần công nhận: núi lửa này đã ngừng phun.

Rốt cuộc, các nhà bác học đó có thể giải thích được cho chúng ta hiểu các núi lửa hoạt động thế nào không?

Cái bí ẩn của nhà tù Mi-rơ-poan tạo thời cơ cho người lớn lảng xảng đi lại. Các nhà báo, các nhà nhiếp ảnh đến trước tiên, vì đó là nghề của họ, họ chiếm ngay các phòng của khách sạn Thánh Giăng nhỏ và các đại sứ quán ở cửa ngõ thành phố.

Sau đó hầu như từ khắp nơi, các nhà bác học mà người ta gọi là các nhà sinh vật học kéo đến bằng tàu hoả, máy bay, xe tắc-xi, thậm chí xe đạp; họ nhanh nhẩu cắt hoa thành bốn phần, đặt cho các phần đó những cái tên rất khó nhớ, rồi đặt chúng lên giấy thấm phơi khô, theo dõi xem bao lâu thì chúng phai màu.

Nghề nghiệp của họ đòi hỏi họ phải xem xét nghiên cứu rất nhiều.

Các nhà sinh vật học tập hợp lại thì thành một hội nghị. Như thế là ở Mi-rơ-poan, có một hội nghị các nhà sinh vật học. Hoa có

không biết cơ man nào là loài, nhưng người ta biết chỉ có ba loại nhà sinh vật học: Các nhà sinh vật học uyên bác, các nhà sinh vật học nổi tiếng, các nhà sinh vật học xuất sắc. Họ chào nhau: “Kính chào thầy”... “Xin chào giáo sư”... “Chào bạn đồng nghiệp kính mến”.

Vì khách sạn đã chật ních các nhà báo, người ta phải dựng một cái trại ở quảng trường lớn cho các nhà sinh vật học. Trại này nom như một rạp xiếc nhưng không ngộ nghĩnh bằng.

Tix-tu sống trong lo âu.

Em tâm sự với bác Râu-mép-dài:

- Họ khám phá ra là do cháu, nhất định sẽ sinh chuyện bác ạ.

Bác đáp:

- Đừng lo, họ toàn là dân không biết trồng nổi một khóm hoa. Có mà khám phá... nếu họ phát hiện được, bác sẽ cho cắt râu bác!

Thực vậy, sau một tuần lăm lăm kính lúp chăm chú quan sát từng cái lá, bông hoa, các nhà bác học vẫn không đi đến đâu. Cần phải biết rằng hoa lá mọc ở nhà tù cũng như mọi hoa lá khác. Chỉ khác lạ ở chỗ chúng mọc tươi tốt nội trong một đêm. Các nhà bác học bắt đầu tranh cãi, kết tội nhau là ngu dốt, lừa bịp. Lúc này trại của họ thật giống một rạp xiếc.

Nhưng một hội nghị bao giờ cũng kết thúc bằng một tuyên bố. Các nhà sinh vật học cũng thảo ra một tuyên bố rất chữ La-tinh cốt sao cho chẳng ai hiểu được; họ nói đến các điều kiện khí hậu đặc biệt, đến chuyện các con chim nhỏ có lẽ đã đánh rơi hạt xuống khu nhà tù, đến một sự phong phú kỳ lạ dưới chân tường nhà tù do chó ở Mi-rơ-poan sinh ra. Rồi họ đi đến một vùng khác, ở đó người ta phát hiện ra một quả anh đào không hạt, và Tix-tu lại yên tâm.

Còn những người tù thì sao? Chắc chắn bạn muốn biết họ nghĩ gì.

Xin bạn biết cho rằng sự ngạc nhiên, sự bồn chồn của các nhà sinh vật học là vô nghĩa nếu đem so với sự thích thú của các tù nhân.

Vì thấy chẳng còn chấn song sắt, rào thép gai, cũng như mảnh chai cắm trên tường, họ quên cả chuyện bỏ trốn. Những người hay

cái kính càng ngấm cảnh lạ xung quanh càng nhuần tính lại; những người ác tính quên cãi lộn và đánh nhau. Kim ngân hoa mọc trong lỗ khoá nên không đóng cửa được nữa, nhưng các tù nhân được thả không chịu ra đi, họ đam thích làm vườn.

Nhà tù Mi-ro-poan được nêu gương trên toàn thế giới.

Ai là người sung sướng nhất? Đó là Tix-tu. Em thầm biết mình thắng lợi.

Nhưng bí mật vốn rất khó giữ kín.

Khi sung sướng, người ta muốn phô bày ra, hay kêu lên. Thế mà bác Râu-mép-dài không phải lúc nào cũng có thời gian nghe Tix-tu bộc bạch. Vì vậy, hễ ngứa mồm muốn tiết lộ bí mật, Tix-tu lại trò chuyện với con pô-nây Thế thao.

Hai lỗ tai của con Thế thao phủ một lớp lông màu be rất mịn nên ghé môi vào nói gì với nó, người ta lại cảm thấy rất êm và dễ chịu. Mỗi lần đi qua, Tix-tu lại thì thầm với nó đôi lời.

- Thế thao ơi, nghe cho rõ nhé, và đừng có hé ra với ai. - Tix-tu nói với Thế thao một hôm gặp nó ở đồng cỏ.

Con Thế thao dựng tai lên rồi quặt sang ngang.

- Tôi phát hiện ra một điều phi thường. Hoa ngăn chặn cái xấu!

CHƯƠNG 10: VÌ SAO TIX-TU LẠI GẶP ÔNG TRU-NA-ĐIX VÀ ÔNG TA DẠY EM BÀI HỌC VỀ SỰ NGHÈO KHỔ

Phải có những sự kiện phi thường, người ta mới chịu cho các cậu bé nghỉ hè. Một nhà tù biến thành vườn hoa có làm cho mọi người choáng váng, nhưng người ta hoàn hồn rất nhanh, và cho rằng việc một rừng hoa mọc trên nơi trước kia là những bức tường xám là chuyện bình thường.

Người ta trước sau đều quen với mọi chuyện, ngay cả với cái kỳ lạ.

Đối với bố mẹ Tix-tu, việc giáo dục em nhanh chóng trở thành mối lo âu chủ yếu.

- Tôi nghĩ bây giờ nên dạy cho con hiểu thế nào là nghèo khổ. - Ông bố nói.

- Sau đó phải dạy nó về bệnh tật để nó lo giữ gìn sức khỏe. - Bà mẹ tiếp lời.

- Ông Tru-na-đix đã giảng cho con một bài rất hay về trật tự, giờ ta giao cho ông ấy bài về nghèo khổ đi.

Bởi thế ngay từ hôm sau, Tix-tu đã biết dưới sự hướng dẫn của ông Tru-na-đix, rằng nghèo khổ ngự trị trong các túp nhà lụp xụp.

Ông bảo Tix-tu đội cái mũ bê-rê màu xanh để đi thăm các túp lều đó.

Ông cất thật cao cái giọng lệnh võ của mình để giảng cho Tix-tu hiểu rằng các túp nhà ấy ở khắp ven thành phố.

- Vành-đai-lều ấy là một tai hoạ! - Ông nói to.

- Tai hoạ là gì cơ ạ? - Tix-tu hỏi.

- Tai hoạ là một điều ác ảnh hưởng đến rất nhiều người, một điều đại ác.

Ông Tru-na-đix không cần thuyết lý thêm nữa, Tix-tu đã xoa xoa hai ngón tay cái.

Những nơi em sắp đến thăm còn buồn thảm hơn nhà tù. Những con đường chật hẹp, lầy lội, hơi thối chạy ngoằn ngoèo giữa những tấm phen xiêu vẹo. Những tấm phen ấy có vẻ như quây thành những túp lều, nhưng là những túp lều trống hoác, hơi gió đã lung lay, khó bề đứng vững. Cửa ngõ thì chấp vá, đây là tấm các-tông, kia là mảnh hòm đựng đồ dự trữ.

Bên cạnh thành phố sạch sẽ và giàu có xây bằng đá và sáng nào cũng được quét dọn, cái miền toàn lều này cứ như một thành phố khác góm ghiecs, mỗi nhục của thành phố kia. Ở đây chẳng có đèn lồng thấp đường, không vỉa hè, cửa hàng cửa hiệu, không có xe tưới nước như ngoài phố lớn.

“Một chút cỏ đủ hút hết bùn và khiến cho các ngõ hẻm này dễ đi, nhiều dây bìm bìm với kim ngân thảo đủ giữ cho các túp lều xiêu vẹo này không đổ” - Tix-tu vừa nghĩ vừa giơ hai ngón tay cái chạm vào những vật xấu xí em gặp.

Những túp lều chật chội vì lều nào cũng quá nhiều người ở; dân ở đây đương nhiên mặt người nào cũng ủ rũ. “Chen chúc nhau như vậy, lại thiếu ánh sáng, nên ai cũng xanh xao... giống như rau diếp xoăn mà bác Râu-mép-dài trồng ở trong lồng. Nếu bị đối đãi như rau diếp xoăn, mình sẽ không thấy hạnh phúc”.

Tix-tu quyết định cho phong lữ thảo mọc lên dọc các cửa sổ trên các mái lều để trẻ em trong đó được thấy chút màu sắc.

- Vì sao dân ở đây lại chịu chui rúc trong những túp lều bé tẹo như hang thỏ ạ? - em hỏi đập một câu.

- Hiển nhiên là vì họ không có nhà. - Ông Tru-na-đix đáp - Hỏi vậy là ngốc đấy cậu ạ.

- Vì sao họ không có nhà?

- Vì họ không có việc làm.

- Vì sao họ không có việc ạ?

- Vì họ không gặp may.

- Vậy họ không có gì cả ạ?

- Đúng thế. Họ chỉ có cái nghèo khổ thôi.

“Ngày mai ít ra họ cũng có ít hoa”... Tix-tu tự nhủ.

Em thấy một người đàn ông đánh một người đàn bà, và một đứa bé vừa chạy vừa khóc.

- Có phải nghèo khổ khiến người ta độc ác không ạ? - Tix-tu hỏi.

- Thường như vậy, - ông Tru-na-đix đáp rồi oang oang tuôn ra một tràng dài nghe đến sợ.

Cứ theo lời ông, sự nghèo khổ hình là một con gà mái đen khủng khiếp, mắt dữ, mỏ quặp, cánh rộng như quả đất và luôn ấp những con gà con đáng sợ. Ông Tru-na-đix biết hết tên lũ gà con ấy: đó là *gà-con-trộm-cắp* chuyên cướp giật và cạy tủ sắt, *gà-con-say-bét-nhè* luôn bắt dăng rượu khai vị rồi sau đó đổ nhoài xuống suối; *gà-con-tội-ác* lăm lăm súng ngắn hay dao găm, *gà-con-cách-mạng*, chắc chắn là con tệ hại nhất trong đàn... Hiển nhiên tất cả lũ gà con ấy trước sau đều chết rũ trong tù.

- Cậu Tix-tu, cậu không nghe tôi nói! - Ông Tru-na-đix hét lên - Trước hết, đừng chạm tay vào những thứ dơ bẩn này! Cái gì cũng sờ cũng mó nghĩa là làm sao? Cậu hãy đi gắng vào!

- Cháu quên mất gắng rồi ạ. - Tix-tu đáp.

- Trở lại bài học! Phải làm gì để chống nghèo khổ và những hậu quả tai hại của nó? Hãy suy nghĩ một lát xem. Cần phải có ... tr... â...ật... tr...â...ật...

- Dạ vâng. - Tix-tu thốt lên - Có lẽ cần phải có bạc vàng!

- Không, phải có trật tự.

Tix-tu lặng đi giây lát. Em tỏ vẻ chưa tin. Suy nghĩ rồi, em nói:

- Thưa ông Tru-na-đix, ông có chắc là trật tự tồn tại không? Còn cháu thì cháu không tin.

Tai ông Tru-na-đix đỏ tía lên, nom không còn là tai nữa mà như hai quả cà chua chín. Tix-tu nói tiếp, giọng rất tự tin:

- Bởi vì nếu có trật tự, đã không có nghèo khổ.

Lời nhận xét hôm đó đối với Tix-tu chẳng hay ho gì. Ông Tru-na-đix viết trong quyển sổ: “Cậu bé lơ đãng và hay lý sự. Những tình cảm cao thượng đã tước đi của cậu cảm giác về thực tế”.

Nhưng hôm sau... Các bạn đoán được đấy. Hôm sau, các báo ở Mi-ơ-poan loan tin rằng bìm bìm nở rộ khắp nơi. Lời khuyên của bác Râu-mép-dài được tuân theo chặt chẽ.

Những vòm cung màu xanh da trời bao lấy những mái lều xấu xí, phong lũ thảo mọc rậm rì hai bên các con đường trong vùng trung bao quanh thành phố này. Những khu phố ổ chuột mà trước đây dân nội thành không dám đến gần vì nhìn đến là ghê cả người bỗng hoá nên đẹp đẽ nhất thành phố. Từ nội thành, người ta đổ đến xem như đến bảo tàng.

Dân ngoại ô bèn lợi dụng kiếm lời. Họ dựng lên một cửa quay và ai muốn đi qua để vào tham quan phải trả tiền. Thế nên nhiều nghề trước đây chưa có bỗng xuất hiện; phải có người canh gác, người hướng dẫn, người bán bưu thiếp lưu niệm, người chụp ảnh.

Vậy là có một món tiền lớn.

Để dùng số tiền này, dân ngoại ô quyết định xây dựng ở giữa muôn vàn hoa lá một toà nhà đồ sộ gồm chín trăm chín chín căn hộ đẹp đẽ với nhà bếp “điện khí hoá”, dành cho tất cả những người trước đây chui rúc trong các túp lều chật chội. Muốn xây được toà nhà đó, phải có rất nhiều người, do đó mọi người trước kia thất nghiệp giờ đây đều có việc làm.

Vừa gặp Tix-tu, bác Râu-mép-dài khen em ngay.

- Con đấy hả! Cú hoá phép các khu ngoại ô ổ chuột thật là tuyệt, thật là cảm động. Nhưng các khu phố mới còn ít hương thơm. Lần sau, con hãy nhớ đến hoa nhài. Nhài mọc nhanh, lại thơm lắm.

Tix-tu hứa lần sau sẽ làm tốt hơn.

CHƯƠNG 11: VÌ SAO TIX-TU QUYẾT ĐỊNH GIÚP ĐỠ BÁC SỸ MỐC-ĐI-VE

Trong khi đi thăm bệnh viện, Tix-tu làm quen với một cô bé ốm.

Bệnh viện Mi-rơ-poan, nhờ lòng hào hiệp của bố em, trở nên một bệnh viện rất lớn, rất đẹp, có tất cả những gì cần thiết để chữa bệnh. Những cửa sổ rộng rãi để cho ánh nắng mặt trời tràn vào; bức tường nào cũng trắng bóng. Tix-tu không thấy bệnh viện xấu, không! Thế nhưng em cảm thấy... biết nói sao nhỉ... Em cảm thấy ở bệnh viện ẩn khuất một cái gì buồn bã.

Bác sỹ Mốc-đi-ve, bệnh viện trưởng, là một người rất uyên bác và rất tốt, thoát nhìn đã biết ngay. Tix-tu thấy ông có phần giống bác Râu-mép-dài, tuy ông không có râu mép và đeo một đôi kính đồi mồi to bự. Tix-tu nói với ông nhận xét của mình. Bác sỹ Mốc-đi-ve đáp:

- Dĩ nhiên chúng tôi có phần giống nhau vì cùng chăm sóc cuộc đời. Bác Râu-mép-dài chăm sóc hoa, còn tôi chăm sóc con người.

Nhưng chăm sóc con người khó hơn nhiều, nghe bác sỹ Mốc-đi-ve nói, Tix-tu hiểu ngay điều đó. Là thầy thuốc, nghĩ là không ngừng giao chiến. Một phía là bệnh tật luôn luôn chực sẵn để thâm nhập vào cơ thể con người, phía kia là sức khỏe luôn luôn chực bỏ đi. Hơn nữa, bệnh tật thì muôn hình vạn dạng, còn sức khỏe chỉ có một dạng mà thôi. Bệnh tật khoác đủ thứ mặt nạ, con người không nhận ra nó. Cần phải tìm ra bệnh, làm cho nó thoái chí, đánh đuổi nó đi; đồng thời hãy kéo sức khỏe về, giữ chặt lấy nó, không cho nó chạy mất.

- Cháu đã từng ốm hả Tix-tu? - Bác sỹ Mốc-đi-ve hỏi.

- Cháu chưa ốm bao giờ ạ.

- Thật thế?

Quả thực, bác sỹ nhớ ra rằng chưa lần nào người ta mời ông đến thăm bệnh cho Tix-tu. Mẹ em thường đau một bên đầu; bố em thỉnh thoảng dạ dày bất an. Anh hầu Ca-ro-luyx mùa đông vừa rồi bị ho. Tix-tu chẳng bị bệnh gì cả. Từ bé, em chưa hề lên sỏi, chưa hề viêm họng, chưa hề cảm cúm. Một trường hợp sức khỏe tốt thật hiếm, một trường hợp ngoại lệ!

- Cháu cảm ơn bác đã giảng cho cháu một bài học hay, hấp dẫn lắm ạ. - Tix-tu nói.

Bác sỹ Mốc-đi-ve chỉ cho Tix-tu xem căn phòng trong đó người ta chuẩn bị những viên chống ho màu hồng, cao dán màu vàng chống mụn nhọt, bột trắng chữa sốt rét. Ông cũng chỉ cho em xem căn phòng trong đó người ta có thể nhìn xuyên suốt thân người như qua một ô cửa sổ, để xem bệnh tật ẩn nấp ở đâu; rồi ông chỉ cho xem căn phòng có nhiều gương trên trần, trong đó người ta chữa bệnh đau ruột thừa và bao bệnh khác đe dọa tính mạng con người.

"Ở đây, người ta không để cái xấu đi qua, nên muôn người muôn vật đều có vẻ vui tươi và hạnh phúc - Tix-tu tự nhủ. - Nhưng vì đâu mình cảm thấy buồn? Nỗi buồn lẫn quất ở đâu?"

Bác sỹ mở cửa căn phòng mà cô bé ốm đang nghỉ.

- Tix-tu ạ, giờ cháu ở đây chơi lát nữa cháu về phòng làm việc của bác nhé - Bác sỹ nói.

Tix-tu bước vào.

- Chào bạn. - Em nói với cô bé ốm.

Em thấy cô bé rất xinh nhưng xanh xao quá. Tóc cô buông xoã đen nhánh trên gối. Cô xuýt xoa tuổi Tix-tu.

- Chào bạn. - Cô bé lịch sự chào lại, đầu không nhúc nhích.

Cô chăm chăm nhìn lên trần nhà.

Tix-tu ngồi xuống bên giường, cái mũ trắng đặt trên đầu gối.

- Bác sỹ Mốc-đi-ve bảo tôi rằng hai chân bạn bị liệt. Từ khi bạn vào viện, chúng có khá hơn không?

- Không. - cô bé vẫn lịch sự đáp - Nhưng đỡ hay không cũng chẳng là gì.

- Vì sao thế? - Tix-tu hỏi.
- Vì tôi chẳng có nơi nào mà đến.
- Còn tôi có một khu vườn. - Tix-tu nói cho có chuyện.
- Bạn may đấy. Nếu có một khu vườn, có lẽ tôi cũng muốn chữa khỏi bệnh để ra vườn chơi.

Tix-tu liền nhìn đôi ngón tay của mình và nghĩ: "Nếu chỉ có thế mà bạn ấy đã vui lòng..." Em hỏi thêm:

- Bạn không quá buồn chứ?
- Không. Tôi cứ ngắm trần nhà, đếm các vết nứt trên ấy.

"Bạn đếm hoa thì hay hơn", Tix-tu nghĩ. Em bắt đầu thầm gọi: "Khuy vàng, cúc đồng, thủy tiên ơi!"

Các hạt hoa chắc chắn bay qua cửa sổ mà vào, dù sao Tix-tu cũng không mang chúng dưới đế giày của em.

- Chỉ ít bạn cũng không thấy khổ chứ?

Cô bé ồm đáp:

- Muốn biết hiện giờ có khổ hay không, trước đây phải sướng đã chứ. Thế mà tôi ồm ngay từ khi mới đẻ.

Tix-tu hiểu rằng nỗi buồn của bệnh viện ẩn náu trong phòng này, trong đầu cô bé này. Chính em cũng bỗng buồn rười rượi.

- Bạn có nhiều người đến thăm đấy chứ?

- Nhiều. Sáng, trước bữa điểm tâm, chị-cặp-sốt đến thăm tôi. Sau đó đến bác sỹ Mốc-đi-ve; ông rất dễ thương, nói năng với tôi thật dịu dàng, và cho tôi kẹo thom béc-linh-gô. Đến giờ ăn trưa, chị-thuốc-viên đến thăm; rồi đến bữa chiều nhẹ là lượt chị-kim-tiêm khiến tôi phát hoảng. Sau đó, một ông ăn vận toàn trắng đến bảo rằng chân tôi sẽ đỡ. Ông lấy dây buộc lấy chân tôi để kéo cho chúng động đậy. Ai cũng bảo rằng tôi sắp khỏi. Còn tôi chỉ trân trân nhìn lên trần nhà: ít nhất, trần nhà cũng không nói vớ vẩn với tôi.

Trong khi cô nói, Tix-tu đứng lên và có vẻ bận rộn quanh giường.

"Để bạn này khỏi, điều bắt buộc là bạn phải khao khát nhìn thấy ngày mai, rõ ràng, là như thế, - em nghĩ, - một bông hoa với

cánh xoè nở và gây ra bao kinh ngạc hẳn có thể giúp đỡ bạn. Mỗi bông hoa đang xoè nở là một câu đố thực thụ, sáng nào cũng vậy. Này nhé, bỗng hé ra một cái nụ, hôm sau là cái lá quăn bỗng như được vuốt phẳng, nom giống một con ếch nhỏ, sau đó, một cánh hoa nở ra... Ngày nào cũng chờ đợi những bất ngờ, bạn gái ốm có thể lãng khuây bệnh tật..."

Hai ngón tay cái của Tix-tu không rời một phút. Em nói:

- Tôi tin bạn sắp khỏi.

- Bạn cũng tin thế ư?

- Vâng. Tôi cam đoan bạn sẽ khỏi. Chào tạm biệt.

- Tạm biệt! - Cô bé ồm lịch sự trả lời - Bạn thật may vì có một khu vườn.

Bác sỹ Mốc-đi-ve ngồi chờ Tix-tu đằng sau cái bàn làm việc mạ kền, chất đầy những cuốn sách lớn.

- Sao Tix-tu, hôm nay cháu học được gì? - Ông hỏi - Cháu đã biết gì về nghề chữa bệnh?

- Cháu hiểu ra rằng, - Tix-tu đáp, - nghề y chẳng làm được gì nhiều đối với một trái tim buồn bã. Cháu học được rằng muốn khỏi bệnh phải có lòng ham sống. Thưa bác sỹ, có phải không có loại thuốc hy-vọng không.

Bác sỹ Mốc-đi-ve sững sờ nhận thấy cậu bé còn bé thế mà sao khôn ngoan đến vậy. Ông nói:

- Vậy là tự cháu, cháu đã học được điều đầu tiên mà bất cứ người thầy thuốc nào cũng phải biết.

- Thưa bác sỹ, còn điều thứ hai là gì ạ?

- Đó là muốn chạy chữa cho con người thật tốt, phải yêu thương họ hết mực.

Ông cho Tix-tu cả một nắm kẹo béc-linh-gô và ghi vào sổ của em lời nhận xét rất tốt.

Nhưng bác sỹ Mốc-đi-ve còn kinh ngạc hơn khi hôm sau vào phòng cô bé ốm.

Cô bé mỉm cười, thức dậy như giữ một cánh đồng hoa.

Hoa thuỷ tiên rung rinh quanh chiếc bàn đêm; tấm chăn dát đầy hoa hải đường; lúa mạch đại phủ xanh trên thảm trải nhà. Và bông hoa Tix-tu chăm chút nhất, bông hồng kỳ diệu không ngừng biến hoá, nở hết cánh nọ đến cánh kia, bông hoa mọc bên gối trên đầu giường. Cô bé không nhìn trần nhà nữa; cô bắt đầu đếm hoa.

Ngay tối hôm ấy, chân cô bắt đầu động đậy. Cô thấy hài lòng với cuộc sống.

CHƯƠNG 12: VÌ SAO CÁI TÊN MI-RO-POAN KÉO DÀI RA

Có lẽ bạn nghĩ rằng người lớn bắt đầu nghi ngờ và họ lập luận một cách đơn giản rằng: “Bao giờ cũng vậy, hễ hôm trước Tix-tu đi qua chỗ nào là hôm sau chỗ ấy mọc đầy hoa một cách bí ẩn. Vậy thì việc ấy do Tix-tu gây ra. Phải giám sát cậu ta”.

Bạn nghĩ thế vì bạn biết Tix-tu có đôi ngón tay cái xanh. Người lớn, như tôi đã thưa với bạn, bao giờ cũng mang những ý nghĩ có sẵn và hầu như không tưởng tượng nổi rằng có cái gì khác tồn tại ngoài những cái mà họ đã mất.

Thỉnh thoảng đột ngột xuất hiện một anh chàng phát hiện ra một cái chưa hề ai biết; tức thì thiên hạ cười vào mũi anh ta; thậm chí có khi người ta còn quăng anh ta vào tù vì tội phá rối trật tự của ông Tru-na-đix; sau đó, khi nhận ra rằng anh ta nói đúng, họ bèn dựng tượng anh ta, nhưng anh ta đã chết. Và họ gọi anh ta là một thiên tài.

Năm ấy ở Mi-ro-poan chẳng có thiên tài nào để lý giải cái chuyện hoa đột nhiên nở không lý giải nổi. Hội đồng thành phố hết sức bối rối.

Hội đồng này phần nào cũng giống như bà nội trợ của thành phố. Nó có nhiệm vụ giữ gìn sạch sẽ cho các hè đường, chỉ chỗ cho trẻ em chơi, chỉ chỗ mà người ăn mày có thể xin bố thí, và biết đêm đến sẽ cho ô-tô buýt đỗ ở đâu... Nhiệm vụ tối cao của hội đồng là không cho phép mất trật tự.

Nhưng thành phố Mi-ro-poan đang mất trật tự. Không làm sao có thể biết trước rằng một vườn hoa lớn hay nhỏ lúc nào sẽ xuất hiện và xuất hiện ở đâu. Hoa mọc trùn lên tất cả các công trình công cộng. Nếu hội đồng thành phố khoanh tay bất lực trước những chuyện dị thường ấy thì thành phố hết còn là thành phố.

- Không, không, không thể được! – Các thành viên hội đồng thành phố họp phiên bất thường cùng kêu lên.

Người ta đã bàn đến chuyện phá hết hoa đi.

Bố Tix-tu xen vào. Hội đồng thành phố chăm chú nghe ông nói. Một lần nữa, ông tỏ ra là con người quyết đoán.

- Thưa các ngài, - Ông nói - các ngài nổi giận là nhằm đấy. Và chẳng, nổi giận chống lại cái mà người ta không hiểu bao giờ cũng nguy hiểm. Không một ai trong chúng ta hiểu lý do của việc các vườn hoa bỗng chốc hiện ra này. Bỏ hết hoa đi ư? Các ngài quên rằng ngày mai chúng lại mọc. Mặt khác, hoa cứ nở rộ thế ấy làm phiền ta ít mà có lợi cho ta nhiều. Chẳng một tù nhân nào vượt ngục. Các xóm tranh nghèo trở nên giàu có. Mọi em nhỏ nằm viện đều khỏi bệnh. Vậy sao lại nổi cáu? Hãy dùng hoa vào sự nghiệp của chúng ta, và hãy đi trước sự kiện chứ không đuổi theo chúng!

- Phải, phải, phải lắm! – Các thành viên hội đồng reo lên - Nhưng muốn thế ta phải làm thế nào?

Bố Tix-tu tiếp tục phát biểu.

- Tôi muốn đề nghị với quý ngài một biện pháp táo bạo. Phải thay đổi đôi chút tên của thành phố chúng ta, từ nay gọi nó là Mi-ro-poan – thành-phố-hoa. Với tên ấy, thử hỏi còn ai ngạc nhiên trước việc hoa mọc khắp nơi ở thành phố của chúng ta nữa? Và nếu như ngày mai tháp chuông nhà thờ hoá thành một khóm tử đinh hương khổng lồ, thì chúng ta làm ra vẻ đã biết trước từ lâu, vì nó nằm trong kế hoạch các công việc vĩ đại của chúng ta.

- Hoan hô, hoan hô, hoan hô – Các thành viên hội đồng đồng thanh rống lên tán thưởng.

Thế là hôm sau, vì phải tiến hành gấp, một đoàn người tung bừng như đám rước xuất hiện, đi đầu là đoàn nhạc, rồi các trẻ em mồ côi do hai linh mục ăn vận sang trọng dẫn đường, rồi một đoàn đại biểu gồm các ông nội, ông ngoại tượng trưng cho sự khôn ngoan, bác sỹ Mốc-đi-ve tượng trưng cho khoa học, một quan toà tượng trưng cho pháp luật, hai giáo sư tượng trưng cho văn học,

một người lính đang nghỉ phép mặc quân phục tượng trưng cho quân đội. Đám rước đi ra ga. Ở đây trong tiếng hoan hô của dân chúng náo nức, họ khai trương tấm biển mới, trên viết chữ vàng:

MI-RO-POAN – THÀNH-PHỐ-HOA

Thật là một ngày trọng đại.

CHƯƠNG 13: VÌ SAO VÀ Ở ĐÂU BỐ MẸ TIX-TU TÌM CÁCH CHO EM GIẢI TRÍ

Mẹ Tix-tu còn lo lắng hơn các thành viên hội đồng thành phố, nhưng vì nguyên nhân khác. Tix-tu của bà đã khác mất rồi.

Hệ thống giáo dục do bố em nghĩ ra khiến em trầm ngâm quá đỗi, em cứ lặng thinh nghĩ ngợi hàng giờ.

- Tix-tu, con nghĩ ngợi gì thế? - Một hôm mẹ em hỏi.

Tix-tu đáp:

- Con nghĩ rằng thế giới lẽ ra có thể đẹp đẽ hơn hiện giờ bội phần.

Mặt bà mẹ lộ vẻ giận dữ.

- Đó không phải là ý nghĩ của tuổi con. Hãy ra chơi với con Thế thao đi.

- Con Thế thao cũng nghĩ như con. - Tix-tu nói.

Lần này, mẹ em giận dữ thực sự.

- Thật là quá lắm. - Bà thét - Hoá ra bây giờ trẻ con nghe theo ngựa!

Bà đem chuyện đó nói với chồng, ông nghĩ Tix-tu cần được giải trí.

- Con pô-nây hả? Rất tốt, nhưng đừng để con hôm nào cũng chỉ nhìn thấy mỗi con vật ấy. Ta hãy cho con đi thăm vườn bách thú!

Nhưng ngay ở đó, Tix-tu cũng thấy bàng hoàng.

Em từng tưởng tượng vườn bách thú như một cõi tiên, ở đó các loài vật sẵn lòng để khách tham quan chiêm ngưỡng thiên đường của chúng. Ở đó con trần tập thể dục quanh chân con hươu cao cổ, con cằng-gu-ru địu một con gấu con trong túi đi chơi... Em tưởng rằng báo đốm, tê giác, lợn lòi, chim thiên cầm, vẹt và khỉ xồm tha hồ nô giỡn giữa đủ loại cây đẹp đẽ như vẽ trong các sách tranh.

Đáng lẽ là thế thì em chỉ thấy ở vườn bách thú những cái chuồng, bên trong, những chú sư tử trụi lông ngủ buồn xo trước các máng không thức ăn, rồi hổ bị nhốt cùng hổ, khỉ bị giam cùng khỉ. Em muốn an ủi một con báo cứ đi loanh quanh đằng sau tấm lưới sắt, và định cho nó một cái bánh xốp. Nhưng một người coi thú đã ngăn em lại.

- Cấm đấy, cậu cả ạ, hừ, ra xa đi. Đây toàn là thú dữ. - Ông ta cúi kính kê lên.

- Chúng từ đâu tới ạ? – Tix-tu hỏi.

- Từ xa lắm. Châu Phi, châu Á, tôi không biết hết.

- Trước khi dẫn chúng đến đây, người ta có xin phép chúng chứ ạ?

Người coi thú nhún vai, bơ đi, miệng lâu lâu rằng thằng bé chế giễu mình.

Còn Tix-tu thì dăm chiêu tư lự. Thoạt tiên em tự nhủ rằng người coi thú đáng lẽ không nên làm nghề này, vì ông không quý những con vật mà ông trông nom. Em cũng tự nhủ rằng các con vật có lẽ mang theo trong các bộ lông của chúng một ít hạt của quê hương và đánh rơi xung quanh chúng...

Không một người coi thú nào lại nghĩ đến việc ngăn một cậu bé chạm hai ngón tay cái xuống đất trước mỗi cái chuồng. Họ chỉ nghĩ đơn thuần rằng cậu bé này thích lê la trên đất.

Vì vậy, ít hôm sau, một cây bao báp khổng lồ mọc lên trong chuồng sư tử, lũ khỉ đánh đu trên các dây leo, hoa súng nở đầy bể nhốt cá sấu. Gấu có rừng thông để dạo chơi, cầy-gu-ru có đồng cỏ. Diệc và chim hồng hạc dạo bước giữa lau sậy, chim chóc lông muôn màu hót vang trong các lùm hoa nhài sum sê. Vườn bách thú Mi-ro-poan trở nên đẹp nhất thế giới, các thành viên hội đồng thành phố vội vàng thông báo cho công ty du lịch biết.

- Sao, bây giờ con lại tạo ra cả cây cỏ nhiệt đới? Con khá lắm con ạ. - Vừa gặp Tix-tu, bác Râu-mép-dài đã khen.

- Ấy là tất cả những gì cháu có thể làm cho lũ thú dữ đáng thương đang héo ruột héo gan vì xa quê hương xứ sở. - Tix-tu đáp.

CHƯƠNG 14: VÌ SAO NHÂN CHUYỆN CHIẾN TRANH, TIX-TU LẠI ĐẶT CHO MÌNH NHỮNG CÂU HỎI MỚI

Khi người lớn nói to, trẻ em trai không lắng nghe.

- Tix-tu, có nghe không đấy?

Tix-tu gật đầu “có ạ, có ạ”, tỏ ý ngoan ngoãn, kỳ thực em có để ý đâu.

Nhưng ngay từ phút người lớn hạ giọng và thì thầm bí mật với nhau, lũ trẻ trai liền dỏng tai lên, gắng nghe kỳ được chuyện người lớn không muốn nói với chúng.

Về đặc tính này, cậu nào cũng như cậu nào, Tix-tu cũng không ngoại lệ.

Từ mấy hôm nay, người ta thì thảo với nhau rất nhiều ở Mi-ro-poan. Có cái gì bí hiểm trong không trung và ngay cả trong các tấm thảm ở ngôi-nhà-lấp-lánh của bố mẹ Tix-tu.

Trong lúc đọc báo, bố mẹ em thở dài thườn thượt. Anh hầu Caro-luxx và bà bếp A-mê-li to nhỏ với nhau bên cái máy giặt. Ngay ông Tru-na-đix dường như khi nói năng cũng không oang oang như lệnh võ nữa.

Tix-tu chớp được đôi lời chẳng đẹp để gì.

- Căng thẳng!... - Bố em trịnh trọng nói.

- Hỗn mang!.. - Mẹ em tiếp.

- Mỗi ngày một trăm trọng!... – Ông Tru-na-đix thêm

Tix-tu tưởng ba người đang nói về một bệnh gì đó; em bỗng bồn chồn, và giơ hai ngón tay cái lên, đi tìm trong nhà xem ai bị ốm.

Đi vòng một lượt quanh vườn, em hiểu mình nhầm; bác Râu-mép-dài rất khoẻ, lũ ngựa nòi màu hồng đậm nháy nhót tung tăng; con Thể thao tỏ vẻ hết sức thanh thoi.

Nhưng hôm sau ai cũng nhắc đến một từ.

- Chiến tranh... không tránh khỏi đâu. - Bố Tix-tu nói.

- Chiến tranh!... Ôi con người đáng thương! - Mẹ em lắc đầu một cách rầu rĩ.

- Chiến tranh! ... Vậy đấy! Lại một cuộc nữa. – Ông Tru-na-đix tiếp - Để xem bên nào thắng.

- Chiến tranh! ... Thương tâm biết ngần nào. Chẳng bao giờ hết chiến tranh! – Bà A-mê-li rên rỉ, phều phào muốn khóc.

- Chín tranh... chín tranh... lúc nào cũng chín tranh! – Anh hầu Ca-ro-luyx hơi ngọng nhắc lại.

Tix-tu nghĩ rằng chiến tranh là một chuyện chẳng sạch sẽ gì, bởi vì nhắc đến nó, người ta chỉ nói rất khế, nó là một chuyện xấu xa, một căn bệnh của người lớn, còn tòi tệ hơn tật say rượu, tàn nhẫn hơn sự nghèo đói, nguy hiểm hơn tội ác. Ông Tru-na-đix đã một lần nói qua với em về chiến tranh khi chỉ cho em thấy đài kỷ niệm các liệt sỹ ở Mi-rơ-poan. Nhưng vì ông nói to quá, Tix-tu không thật hiểu.

Em không sợ. Em còn can đảm đến liều lĩnh. Các bạn đã thấy em bao lần tụt xuống trên tay vịn cầu thang. Khi cả nhà đi tắm sông, bố mẹ em phải cấm em nhảy liên tiếp mười lần xuống sông từ trên cái cầu nhảy dành cho các kiện tướng bơi lội. Em lấy đà, rồi hóp! em đã trong không trung, hai tay dang rộng, lao vút xuống như một thiên thần. Em trèo cây khác hẳn mọi người, dám leo ra tận đầu cành để hái cái quả mà không ai với tới được, em chẳng hề chóng mặt. Quả thật Tix-tu không hề biết sợ.

Nhưng ý nghĩ của em về chiến tranh chẳng có gì chung với lòng can đảm hay sự khiếp nhược; đó là một ý nghĩ không kham nổi, tất cả là thế.

Em muốn người lớn giảng giải cho. Có phải chiến tranh khủng khiếp như em tưởng tượng không? Tất nhiên, trước hết em đến hỏi bác Râu-mép-dài.

- Cháu không làm phiền bác chứ ạ? – Em hỏi bác đang tỉa những cây hoàng dương.

Bác bỏ kéo xuống:

- Không, không tí nào con ạ.

- Thưa bác, bác nghĩ thế nào về chiến tranh?

Bác làm vườn lộ vẻ ngạc nhiên.

- Bác chống lại nó. - Bác vuốt râu đáp.

- Vì sao bác chống?

- Vì... vì một cuộc chiến tranh còn con cũng có thể tiêu huỷ một khu vườn rộng.

- Tiêu huỷ? Thế là sao cơ ạ?

- Là phá tan, xoá sạch, đập nát thành tro bụi.

- Quả thế ạ? Chính bác đã chứng kiến một khu vườn bị chiến tranh thiêu huỷ?

Tix-tu tưởng bác làm vườn chưa hề chứng kiến. Nhưng bác đâu có đùa.

Bác cúi gầm xuống, đôi lông mày bạc trắng cau lại, hai làn râu mép dài xoắn vặn trong hai bàn tay.

- Có, có, bác có chứng kiến. - Bác cất lời - Bác đã thấy một khu vườn đầy hoa bị biến mất trong hai phút. Bác đã thấy những nhà kính trồng cây nảy lên và vỡ tan thành muôn ngàn mảnh. Bác đã thấy bao nhiêu bom rơi xuống khu vườn từ bấy không còn trồng được cây gì nữa. Đất cũng chết đấy con!

Tix-tu bỗng nghẹn ngào trong cổ.

- Khu vườn ấy của ai ạ? – Em hỏi.

- Của bác. - Bác làm vườn quay mặt đi để giấu nỗi đau và cầm lấy kéo.

Tix-tu lặng đi. Em tư lự. Em cứ tưởng tượng cảnh khu vườn quanh em bị bom đạn tàn phá như vườn của bác Râu-mép-dài, nhà kính vỡ tan hoang, đất không cho hoa lá nữa. Nước mắt em trào ra.

- A, cháu sẽ nói lên điều đó - Em kêu lên - toàn thế giới phải biết điều đó. Cháu sẽ nói lại với bà A-mê-li, anh Ca-rơ-luyx...

- Chà, Ca-rơ-luyx còn đáng thương tâm hơn bác, nó đã mất quê cha đất tổ.

- Đất tổ ấy ạ? Anh ấy đã mất tổ trong chiến tranh? Có thể như thế được ư?

- Vậy mà đúng thế. Quê hương nó đã hoàn toàn mất tăm. Chẳng bao giờ nó còn tìm thấy. Chính vì vậy mà nó đến đây.

“Mình có lý khi nghĩ rằng chiến tranh là một điều khủng khiếp, bởi vì người ta có thể mất quê hương trong chiến tranh như mất một chiếc mùi xoa”, Tix-tu thầm nghĩ.

- Bác có thể kể dài về chiến tranh cho con nghe. – Bác Râu-mép-dài nói - Con nói bà A-mê-li làm bếp phải không? Bà ấy đã mất con trai đấy. Người thì mất chân, kẻ thì mất tay, mất đầu. Trong chiến tranh, ai cũng mất một cái gì.

Tix-tu cho rằng chiến tranh là sự hỗn loạn tồi tệ và to lớn nhất trên mặt đất này, bởi vì mỗi người đều mất trong đó cái thân yêu nhất.

“Người ta có thể làm gì để ngăn chặn chiến tranh?... Em tự hỏi - chắc hẳn ông Tru-na-đix chống chiến tranh vì ông rất ghét sự hỗn loạn. Ngay ngày mai, cháu sẽ thưa chuyện chiến tranh với ông ấy”.

CHƯƠNG 15: TIX-TU HỌC BÀI HỌC VỀ ĐỊA LÝ VÀ BÀI HỌC VỀ NHÀ MÁY. Ở ĐÂU VÀ VÌ SAO CUỘC ĐỤNG ĐỘ GIỮA HAI NƯỚC VADY VÀ VA-TĂNG LẠI LAN NHANH MỘT CÁCH BẤT NGỜ

Ông Tru-na-đix đang ngồi sau bàn làm việc của mình. Ông lại nói oang oang như lệnh võ và cùng một lúc hét vào ba máy điện thoại. Xem thế đủ biết ông Tru-na-đix rất bận.

- Bao giờ cũng như vậy, - Ông nói với Tix-tu - khi chiến tranh nổ ra đâu đó trên hành tinh chúng ta, thì ở Mi-rơ-poan, công việc của chúng ta sẽ tăng gấp đôi.

Thực thế, buổi sáng Tix-tu nhận thấy còi nhà máy hú hai lần lâu hơn thường lệ, công nhân kéo đến làm việc đông gấp đôi, chín cái ống khói mới nhả khói nhiều gấp bội, đến nỗi cả một vùng trời u tối đi.

- Khi nào ông đỡ bận, cháu quay lại được chứ ạ?
- Cháu muốn hỏi gì tôi?
- Cháu muốn biết chiến tranh lần này nổ ra ở đâu?

Ông Tru-na-đix đứng dậy, dẫn Tix-tu đến một quả địa cầu, xoay xoay nó rồi chấm ngón tay trỏ vào giữa.

- Cháu thấy cái sa mạc này hả?... Đấy, chính ở đấy.

Dưới ngón tay ông Tru-na-đix, Tix-tu trông thấy một vết hồng tự như cái kẹo hạnh nhân.

- Thưa ông Tru-na-đix, vì sao chiến tranh lại nổ ra ở đó ạ?
- Rất dễ hiểu.

Khi ông Tru-na-đix bảo chuyện gì dễ hiểu, thì Tix-tu lại nghi hoặc, nói chung, chuyện đó rất phức tạp. Nhưng lần này, Tix-tu quyết tâm lắng nghe.

- Dễ hiểu lắm, - Ông Tru-na-đix nhắc lại - sa mạc này chẳng là của ai.

“Chẳng là của ai...”, Tix-tu thầm nhắc.

- Nhưng bên trái là dân tộc Va-dy, bên phải là dân tộc Va-tăng.

“Va-dy... Va-tăng”, Tix-tu lại thầm nhắc; quả thực em rất chăm chú lắng nghe.

Gần đây, dân Va-dy thông báo họ muốn lấy sa mạc ấy, dân Va-tăng đáp lại rằng họ cũng muốn vậy. Dân Va-dy liền đồn ra biên giới, dân Va-tăng cũng làm y hệt. Cánh Va-dy liền gửi một bức điện cho cánh Va-tăng, yêu cầu Va-tăng rút đi. Cánh Va-tăng loan trên đài phát thanh rằng họ cấm cánh Va-dy ở lại. Hiện nay, quân đội hai bên đều đã xuất phát, hễ gặp nhau là choảng liền.

- Vậy có gì trong cái kẹo hạnh nhân... Cháu muốn nói... cái sa mạc này ạ? Vườn cây chẳng? – Tix-tu hỏi.

- Không có gì ráo, sa mạc mà! Chỉ toàn đá thôi.

- Vậy họ đánh nhau để tranh sỏi ư?

- Họ muốn độc chiếm cái bên dưới kia.

- Bên dưới sa mạc ạ? Có gì ạ?

- Dầu lửa!

- Tại sao họ muốn có dầu?

- Họ muốn chiếm để cho nước khác không có. Họ muốn có dầu vì lẽ muốn làm chiến tranh nhất thiết phải có dầu.

Tix-tu rất hiểu rằng lời giảng giải của ông Tru-na-đix bao giờ cũng càng ngày càng khó hiểu.

Em nhắm mắt lại để suy nghĩ tốt hơn.

“Nếu cháu hiểu đúng thì Va-dy và Va-tăng gây chiến với nhau là do dầu lửa, bởi vì có dầu mới có thể làm chiến tranh”. Em mở mắt ra.

- Thật ngốc! – Em nói.

Hai tai ông Tru-na-đix đỏ tía lên.

- Tix-tu, cậu muốn xoi trứng ngỗng hả?

- Không ạ. - Tix-tu đáp - Nhưng cháu muốn dân Va-dy và Va-tăng đừng đánh nhau.

Dấu hiệu của lòng tốt ấy tạm thời làm nguôi cơn giận của ông Tru-na-đix.

- Đã hẳn, đã hẳn. - Ông nhún vai đáp - Chẳng ai muốn chiến tranh. Nhưng nó vẫn tồn tại...

“Có thể làm gì để ngăn chặn chiến tranh?...”, Tixtu tự hỏi, “Chạm hai ngón tay cái lên cái vết hồng trên địa cầu?”.

- Sa mạc này xa lắm ạ? – Em hỏi.

- Bằng nửa khoảng cách từ đây đến bên kia trái đất.

- Thế thì chiến tranh không thể lan tới Mi-ro-poan sao?

- Không hẳn đâu. Người ta có thể biết nơi chiến tranh bùng nổ, nhưng không bao giờ biết được nơi nó kết thúc. Dân Va-dy có thể cầu cứu một nước lớn, dân Va-tăng cầu cứu một nước lớn khác. Hai nước lớn đánh nhau. Người ta gọi đó là xung đột mở rộng.

Đầu Tix-tu nóng như một động cơ đang chạy.

“Vâng, nói gọn lại, chiến tranh giống y như một thứ cỏ gấu khổng lồ khiếm mọc trên mặt đất... Có thể lấy, cây cỏ nào khác để diệt nó?...”.

- Bây giờ cậu đi với tôi. – Ông Tru-na-đix bảo - Cậu sẽ thấy nhà máy đang kỳ làm ăn phát đạt lắm, đấy cũng là một bài học hay.

Ông hét mấy mệnh lệnh vào ba máy điện thoại, rồi đi ra cùng Tix-tu.

Mới đầu, Tix-tu ù tai đi vì tiếng ồn. Các búa máy nện thành thịch, các cỗ máy kêu vù vù như hàng triệu con quay. Phải hét lên mới nghe được nhau, ngay cả đối với ông Tru-na-đix vốn nói oang oang như lệnh võ.

Tix-tu cũng loá mắt vì muôn ngàn tia loé sáng phóng ra từ mọi chỗ; thép chảy trên đất thành những dòng suối khổng lồ nóng bỏng; nóng kinh người; người làm việc trong cái nhà máy mênh mông này nom bé tí và đen bóng. Ra khỏi xưởng đúc, Tix-tu đến thăm xưởng tiện, xưởng mài, xưởng sản xuất xe bọc thép hay xe ô-tô tải; nhà máy

của bố em sản xuất mọi thứ cần thiết cho chiến tranh, vũ khí và quân trang quân dụng.

Mai là ngày giao hàng nên công nhân đang đóng gói hàng hoá vô cùng thận trọng như đóng đồ sành sứ.

Sau hết, ông Tru-na-đix chỉ cho Tix-tu xem hai cỗ pháo lớn, cao như hai tháp nhà thờ và bóng lộn như phết bơ.

Treo trên những dây xích to, hai cỗ pháo chuyển dịch chậm chậm trong không trung; rồi chúng được khê khàng, hết sức khê khàng đặt xuống mấy cái rơ-móc ô-tô tưởng như nối nhau đến vô tận.

- Cậu Tix-tu ạ, chính những khẩu pháo này làm giàu cho Mi-rơ-poan đấy. - Ông Tru-na-đix hét lên - Một phát đạn pháo bắn đi có thể phá trụi bốn toà nhà khổng lồ như nhà cậu.

Nghe thông báo này, Tix-tu chẳng hề hãnh diện như ông.

"Thế ra, - em nghĩ - cứ mỗi phát đạn nổ, bốn Tix-tu mất nhà, bốn Ca-rơ-luyx mất cầu thang, bốn A-me-li mất bếp nấu... Chính do những cỗ pháo ấy mà người ta mất vườn, mất quê, mất chân tay, hay người ruột thịt... Đúng thế!".

Và búa máy cứ nện, lò nấu thép cứ đỏ.

- Thừa ông Tru-na-đix, ông ủng hộ ai ạ? - Tix-tu hỏi to vì xung quanh quá ồn.

- Cậu hỏi gì?

- Cháu hỏi: trong cuộc chiến tranh này, ông ủng hộ ai.

- Dân Va-dy! - Ông Tru-na-đix hét.

- Còn bố cháu?

- Cũng vậy.

- Vì sao?

- Bởi từ lâu dân Va-dy là những người bạn trung thành của chúng ta.

"Hiển nhiên. - Tix-tu tự nhủ - Khi bạn bè bị tiến công, giúp bạn tự vệ là chính đáng."

- Vậy những khẩu pháo kia sẽ được chuyển đến cho dân Va-dy chứ? – Em lại hỏi.

- Chỉ những khẩu bên trái thôi. - Ông Tru-na-đix hét - Những khẩu bên phải dành cho dân Va-tăng.

- Sao, nước Va-tăng ấy ạ? – Tix-tu phần nộ thét lên.

- Bởi lẽ họ cũng là những khách hàng đáng tin cậy.

Hoá ra khẩu pháo này của thành Mi-ro-poan lại bắn vào khẩu pháo khác cũng của chính Mi-ro-poan, và phá huỷ vườn cây của cả bên này lẫn bên kia!

- Buôn bán là như vậy đấy cậu! – Ông Tru-na-đix hét.

- Cháu thấy việc buôn bán của các ông kinh tởm lắm.

- Sao? – Ông Tru-na-đix cúi xuống tai Tix-tu để nghe cho rõ bởi tiếng búa máy nuốt mất tiếng em.

- Cháu bảo việc buôn bán của các ông kinh tởm lắm vì rằng...

Một cái tát đánh bốp cắt ngang lời em. Cuộc đụng độ giữa hai nước Va-dy và Va-tăng vừa đột ngột lan đến má Tix-tu.

“Chiến tranh là thế đấy! Cháu muốn được rõ, rồi cháu nói ý nghĩ của mình và ăn cái tát! Nếu cháu cho cây nhựa ruồi mọc trong quần cộc của ông thì ông nói sao? – Tix-tu vừa nhìn ông Tru-na-đix vừa nhủ thầm, mắt đầy lệ - Phải, phải cho cây nhựa ruồi hay cây cúc gai mọc trong quần ông ấy”.

Em xiết hai ngón tay cái... và chính lúc ấy, một ý nghĩ, ý nghĩ vĩ đại nảy ra trong em.

Bài học về nhà máy, như các bạn thấy, chấm dứt ở đó. Tix-tu được xoi liền hai quả trứng ngỗng, ông Tru-na-đix cấp tốc báo cho bố em biết. Bố em rất phiền lòng. Thằng Tix-tu của ông, nay mai sẽ kế nghiệp ông làm chủ Mi-ro-poan, quả thật tỏ ra ít có khả năng điều khiển một cơ nghiệp đẹp đẽ như vậy.

- Tôi phải trao đổi thật nghiêm chỉnh với cháu. - Bố em nói - Hiện cháu ở đâu?

- Cậu trốn đến ở nhà lão làm vườn như thường lệ. - Ông Tru-na-đix trả lời.

- Thôi được, chuyện này ta sẽ xem sau. Giờ ông giúp cho xong việc đóng gói.

Lấy có phải giao hàng gấp, nhà máy hoạt động liên tục. Suốt đêm chín ống khói được chiếu đỏ lừ.

Thế nhưng đêm ấy, bố Tix-tu, vốn chưa kịp ăn chiều, và vẫn ngồi cao chót vót trên một tháp nhỏ bịt cửa kính để giám sát công việc, bỗng rất ngạc nhiên, Tix-tu của ông trở lại nhà máy, và chậm chạp len lỏi giữa các hòm đạn, trèo lên các xe ô-tô tải, khom người trên các động cơ, luồn lách qua các khẩu pháo.

“Tix-tu giỏi giang của bố! – Ông thầm nhủ – Con đang tìm cách gỡ lại hai điểm không đấy. Chà! Sao lại mất hy vọng!”.

Quả thực, chưa bao giờ Tix-tu tỏ ra bận rộn và nghiêm trang như thế này! Tóc em dựng ngược cả lên. Chốc chốc, em lại lúi trong túi ra những mẫu giấy nhỏ.

“Hắn nó ghi chép đấy. - Bố em nhận xét - Miễn là nó không bị kẹp khi thò tay vào các khẩu trung liên. Chà, một cậu bé biết điều, mau chóng nhận ra lỗi lầm của mình”.

Ông sắp được kinh ngạc hơn nữa kia.

CHƯƠNG 16: VÌ SAO NGẠC NHIÊN NÓI TIẾP NGẠC NHIÊN

Không ai không biết rằng các báo chí viết về chiến tranh bằng chữ hoa. Những chữ hoa này được sắp xếp trong một cái tủ đặc biệt. Và chính ngòi trước cái tủ chữ hoa ấy mà ông tổng biên tập tờ Ánh sáng Mi-ro-poan, tờ báo hàng ngày nổi tiếng, do dự mãi.

Ông xoay ngược xoay xuôi, thở vắn thở dài, luôn lấy khăn tay lau mồ hôi trán, dấu hiệu chứng tỏ ông đang xúc động và bối rối. Ông đang rất phiền lòng.

Lúc thì ông tóm lấy một chữ hoa to kèn, loại chữ chỉ dành cho những thắng lợi vang dội; nhưng vừa cầm lên đã bỏ xuống ngay. Lúc thì ông chọn một chữ hoa cỡ trung bình, loại chữ dành cho những cuộc chiến tranh tiến triển chậm, hay cho những trận đánh không kết thúc, những cuộc rút lui không định trước. Nhưng loại chữ này càng không hợp; con chữ vừa được lôi ra lại phải đặt vào chỗ.

Trong giây lát, ông có vẻ quyết định chọn loại chữ nhỏ nhất, loại vốn dùng để loan những tin chẳng thích thú gì, đại loại: “đường chuyên chở thực phẩm đã bị cắt”, hay “thuế mứt kẹo mới”. Nhưng loại chữ này cũng không dùng được cho tin tức hôm nay. Ông tổng biên tập tờ Ánh sáng càng thở dài ngao ngán. Quả thật ông rất phiền muộn.

Ông phải báo cho dân chúng Mi-ro-poan, các độc giả trung thành của ông, một tin hoàn toàn bất ngờ và sẽ gây ra những hậu quả tai hại, đến nỗi ông không biết nên đăng lên báo ra sao. Cuộc chiến tranh giữa hai nước Va-dy và Va-tăng đã bị đình lại. Vậy ông phải bắt công chúng thừa nhận rằng một cuộc chiến tranh có thể bị ngăn chặn, không kẻ thắng, không người thua, không hội nghị quốc tế, không gì cả?!...

Ôi, ông tổng biên tập đáng thương những muốn in khắp chiều ngang trang nhất những tin giật gân đại loại “cuộc tiến công chớp nhoáng của quân Va-dy” hay “cuộc tiếng công không chống nổi của quân Va-tăng”.

Ông không làm thế được nữa. Ông cử phóng viên đến vùng sa mạc chẳng qua chỉ để làm vì: chiến tranh đã không nổ ra, điều đó sẽ gây nghi vấn đối với chất lượng các vũ khí do nhà máy Mi-rơ-poan chế tạo cũng như sự tinh thông kỹ thuật của ông bố Tix-tu và của các cộng sự của ông ta.

Tóm lại, đây là một tai hoạ mà báo phải nói tới!

Cùng với ông tổng biên tập tờ Ánh sáng, chúng ta hãy thử dựng lại diễn biến của các sự kiện bi thảm này.

Các loại cây leo, cây bò, cây dính đã mọc lên trong các hòm đạn. Làm sao chúng có thể mọc và bao kín tất cả? Chẳng ai giải thích được.

Dây trường xuân, dây bìm bìm, dây nho cảnh, dây tơ hồng quấn chằng chịt xung quanh súng máy, súng trung liên, súng lục, không sao gỡ nổi, đã thế lại thêm chất dính của cây kỳ nhâm.

Cả Va-dy lẫn Va-tăng đều bó tay trước những hòm súng đạn như vậy.

Trong các bức điện đánh về, các phóng viên đặc biệt nhấn mạnh đến cú chơi hiểm độc của cây ngư bàng, thứ cây có những quả nhỏ màu hồng đầy gai móc. Anh ngư bàng cứ bám riết, quấn chặt lấy các lưỡi lê. Còn làm gì được với những khẩu súng nở hoa, những lưỡi lê không đâm được nữa, những vũ khí mà những bó hoa sắc sảo đẹp tươi đã tước mất hiệu lực? Chỉ còn cách vứt vào sọt rác.

Cũng đã trở thành vô dụng cả những xe ô-tô tải tuyệt vời được vẽ ngoằn ngoèo những vết loang lổ màu xám và vàng một cách hết sức công phu! Cây ngầy, cây sữa đông gai, và nhiều loại cây gai khác, trong đó có cây han, mọc chi chít trên ca-bin, nên hễ lái xe ngồi vào là bị mất ngủ không chịu nổi. Chính các vị lái xe này là nạn nhân duy nhất của chiến tranh. Các nữ cứu thương choàng khăn

voan trắng buộc cánh lính bị ngựa ngáy kinh khủng không dám ngồi này phải mang gạc ấm và bất động.

Lại còn sự cố do loại cây bóng nước không ai dám chạm tới gây ra! Một bông hoa đồng nội bình thường có thể gây ra bao kinh hoàng cho lính tráng? Điều đó chỉ có thể hiểu được nếu chúng ta biết rằng cây bóng nước có một cái túi giống như hạt nổ, nổ ngay khi bị va chạm.

Cây bóng nước sinh sôi đầy các động cơ, trong bộ chế hoà khí súng liên thanh tự động, trong bình xăng xe mô-tô. Bộ khởi động vừa quay, bàn đạp xe vừa bị dận là tức khắc nổ rền mãi không dứt bao tiếng nổ chói tai không chấn thương một ai nhưng làm cho lính kinh hồn bạt vía.

Bây giờ chúng ta nói tới xe tăng. Các tháp xe đều bị bịt kín. Những bụi tầm xuân quăn quýt với những cây thuỷ dương mai vốn mọc ven suối, trướng ra nào rể, nào quả từng chùm, nào cuống nào cành đầy gai bao bọc lấy các máy móc. Cho nên xe tăng cũng không dùng được nữa.

Không một bộ máy chiến tranh nào không bị cây và hoa xâm chiếm! Cây hiện ra khắp nơi, những loài cây bền gan, hiếu động, và dường như có chí khí như con người.

Cây dương kỳ thảo làm hắt hơi nảy nở tươi tốt trong các mặt nạ chống hơi độc. Phóng viên tờ Ánh sáng khẳng định rằng chỉ cần lại gần các mặt nạ ấy độ một mét, người ta đã hắt hơi đến trên năm mươi lần.

Cỏ hôi mọc ngập trong các ống loa, đến nỗi các sĩ quan không dám đứng đến chúng.

Câm lặng, tê liệt, thụ động, hai đạo quân dừng lại trước mặt nhau.

Tin dữ đồn nhanh. Bố Tix-tu đã biết hết và thất vọng vô cùng. Vũ khí ông chế tạo nở hoa như những cây hợp kim hoan vào mùa xuân.

Ông thường xuyên liên lạc với ông tổng biên tập tờ Ánh sáng, ông này đọc qua điện thoại cho ông nghe những bức điện đau đầu... Ông còn một hy vọng, đó là pháo, những khẩu pháo trứ danh của thành Mi-rơ-poan.

- Hai đạo quân bất động vẫn có thể giao chiến với điều kiện chúng được trang bị những cỗ pháo tốt. - Ông nói.

Ông thấp thỏm chờ đợi cho đến chiều. Bức điện tín cuối cùng xua tan mọi hy vọng viên vọng.

Tất nhiên, các súng đại bác của Mi-rơ-poan đã bắn nhưng là bắn hoa. Một trận mưa hoa lồng đèn, hoa chuông, hoa xa cúc lam đổ xuống các vị trí của quân Va-dy; để trả đũa, đạo quân này bắn xối xả vào quân Va-tăng vô khối hoa mao lương, hoa cúc và hoa sao. Một bó hoa vi-ô-lét hất tung mũ của một vị tướng!

Người ta không dùng hoa hồng làm vũ khí để xâm lược một nước, và các trận đánh bằng hoa chẳng bao giờ được coi là nghiêm chỉnh.

Hoà bình được ký kết ngay lập tức giữa hai nước Va-dy và Va-tăng. Hai đạo quân rút lui và vùng sa mạc màu hạnh nhân hồng lại được trả về cho bầu trời, sự quạnh hiu và tự do của nó.

CHƯƠNG 17: Ở ĐÂU TIX-TU TỰ TỔ GIÁC MỘT CÁCH DỮNG CẢM

Có những cái im lặng thức tỉnh con người. Sáng hôm ấy, cái còi lớn của nhà máy câm lặng, nên Tix-tu choàng thức và nhảy khỏi giường. Rồi em chạy ra cửa sổ.

Nhà máy Mi-rơ-poan đã ngừng hoạt động. Chín ống khói không nhả khói nữa.

Tix-tu chạy ra vườn. Bác Râu-mép-dài đang ngồi trên xe cút kít đọc báo, một chuyện hiếm thấy.

- À, con đấy hử! – Bác kêu lên - Con làm rất tốt! Ta không ngờ con làm nên công chuyện đẹp như thế!

Mặt bác tươi rói, hả hê. Bác ôm hôn Tix-tu, nghĩa là bác trùm râu lên cậu bé.

Rồi với nỗi buồn băng khuâng mà những người đã hoàn thành nhiệm vụ hay cảm thấy, bác nói thêm:

- Ta không còn gì dạy con nữa. Bây giờ, con thông thạo chẳng kém gì ta, rồi còn tiến nhanh hơn cơ đấy.

Lời khen của một người như bác chỉ khiến Tix-tu thêm ấm lòng.

Tix-tu cũng gặp con Thể thao từ phía chuồng ngựa đi tới.

- Tuyệt lắm. - Em ghé vào cái tai màu be êm mượt của nó - Tôi đã dùng hoa chặn đứng một cuộc chiến tranh.

Con Thể thao không lộ vẻ ngạc nhiên.

- Nhân tiện, - Nó đáp - bạn kiếm cho tôi món cỏ chữa ba trắng thì tốt. Sáng sớm, để điểm tâm, tôi thích món đó. Ở đồng cỏ, loại đó càng ngày càng hiếm. Bạn đừng quên nhé.

Mấy lời này khiến Tix-tu sững người. Đâu phải vì con ngựa biết nói... chuyện này, em biết đã lâu... mà vì nó biết em có đôi ngón tay cái xanh.

“May mắn là con Thế thao chỉ nói với mình chứ không nói với ai cả”, Tix-tu tự nhủ.

Về nghĩ ngợi, em trở lại nhà. Hiển nhiên, con pô-nây đó biết nhiều chuyên đấy.

Trong ngôi-nhà-lấp-lánh, người và vật đều đổi khác. Trước hết, cửa kính kém sáng. Bà A-mê-li không hát trước các lò nấu bài “Ni-nông, Ni-nông, em đã sống thế nào...” là bài hát yêu thích nhất của bà. Anh hầu Ca-rơ-luyx không đánh bóng tay vịn cầu thang.

Mẹ em rời buồng ngay từ tám giờ như khi bà đi du lịch. Bà uống cà phê sữa trong phòng ăn, hay nói cho đúng, tách cà phê sữa vẫn để trước mặt, nhưng bà không đụng đến. Hầu như bà không nhìn thấy Tix-tu đi qua phòng.

Bố Tix-tu không đến phòng làm việc. Ông ở trong phòng khách lớn với ông Tru-na-đix, hai người loạng choạng bước những bước dài, lúc thì đụng nhau, lúc thì quay lưng lại nhau. Họ lớn tiếng lời qua tiếng lại.

- Phá sản! Mất mặt! Đóng cửa! Thất nghiệp! - Bố Tix-tu than.

Ông Tru-na-đix trả lời, tiếng rền vang như sấm:

- Mưu mô... Cố tình phá hoại... Xâm lấn một cách hoà bình!

Đứng trước cửa ra vào hé mở, Tix-tu không dám làm ngưng cuộc đấu khẩu. Em nhủ thầm:

“Người lớn là như vậy đấy. Ông Tru-na-đix khẳng định rằng toàn thế giới phản đối chiến tranh, nhưng chiến tranh là một tội ác không thể tránh khỏi, con người không thể ngăn được. Thế mà em đã ngăn chặn được chiến tranh. Bố và ông hằn hòi lòng. Không, hai người sẽ nổi giận”.

Bố em đang đi, húc phải vai ông Tru-na-đix, liền hét toáng lên:

- Cha cha! Nếu tôi tóm được thằng khốn nạn đã gieo hoa vào súng đại bác!

- Vâng, vâng! Nếu tóm được nó, tôi cũng... - Ông Tru-na-đix phụ họa.

- Nhưng chẳng lẽ chẳng thằng nào phải chịu trách nhiệm...
Đây là uy lực của các đấng tối cao!

- Phải điều tra xem... Ôi, đại phản bội!

Tix-tu, như các bạn biết, là một cậu bé can đảm. Em mở cửa, đi thẳng đến dưới chùm đèn lồng pha lê, đứng giữa tấm thảm thêu các dây hoa lá, đối diện ảnh ông nội. Em nín thở nói:

- Chính con gieo hoa vào súng đại bác.

Rồi em nhắm mắt lại, chờ một cái tát. Nhưng không bị tát, em lại mở mắt ra.

Bố em đứng sững trong một góc phòng, ông Tru-na-đix trong một góc khác. Hai người trở mắt nhìn Tix-tu nhưng có vẻ không thấy em. Cả hai dường như đang tự hỏi có đúng mình vừa nghe và hiểu được những lời kia không.

“Bố và ông ấy không tin mình”, Tix-tu nghĩ. Em bèn liệt kê các thành tích của em như người ta giải đố:

- Các rừng bìm bìm trong thành phố, chính con! Nhà tù, cũng do con! Tấm chăn phủ đầy hoa hải đường cho cô bé ốm, chính con! Cây bao báp trong chuồng sư tử, cũng do con!

Bố em và ông Tru-na-đix vẫn đứng ngây như tượng. Rõ ràng, họ không nghe nổi những điều Tix-tu nói. Mặt hai người chỉ còn phảng phất như muốn nói: “Đừng có nói vớ vẩn. Hẵng để cho chúng tao yên!”.

“Hai người tưởng mình khỏe mẽ. - Tix-tu tự nhủ - Phải chứng minh bằng thực tế”.

Em xáp gần bức ảnh ông nội. Em đặt và ép trong vài giây hai ngón tay cái lên khẩu súng đại bác làm chỗ dựa cho bức tranh của nhà sáng lập đáng kính của nhà máy Mi-rơ-poan.

Bức tranh thoáng rung động và mọi người thấy từ miệng nòng súng mọc ra một mầm cây linh lan, rồi một cái lá xuất hiện, lại một cái nữa, sau cùng là những đoá hoa nhỏ hình chuông màu trắng.

- Vậy đấy. - Tix-tu lên tiếng - Con có hai ngón tay cái xanh.

Em tưởng mặt ông Tru-na-đix sẽ đỏ bừng lên, mặt bố em sẽ trắng bệch. Thực tế là ngược lại.

Bố em đổ nhào xuống cái ghế bành, mặt đỏ bầm, còn ông Tru-na-đix mặt trắng như vôi, ngã nhào xuống thảm.

Qua các dấu hiệu kếp đó, Tix-tu nhận ra rằng việc làm cho hoa mọc lên trong nòng pháo đã đảo lộn nghiêm trọng cuộc sống của các vị tai to mặt lớn.

Em ra khỏi phòng, má vẫn nguyên vẹn, điều đó chứng tỏ rằng sự dũng cảm bao giờ cũng được đền đáp.

CHƯƠNG 18: VÌ SAO MỘT SỐ NGƯỜI LỚN CUỐI CÙNG DÁM ĐOẠN TUYỆT VỚI CÁC ĐỊNH KIẾN

Bố Tix-tu, như các bạn thấy trong suốt cuốn truyện này, là một người quyết đoán nhanh. Vậy mà lần này, ông mất ít ra cũng một tuần để suy nghĩ về tình thế xảy ra và cách đương đầu với nó.

Được các kỹ sư giỏi nhất quây lại giúp đỡ, ông mở nhiều phiên họp để tìm lối thoát, ông Tru-na-đix cũng tham gia những cuộc họp này. Rồi một mình trong phòng, hai tay ôm đầu, ông suy tính hàng giờ vẫn chưa ra. Vừa suy nghĩ, ông vừa ghi chép, nhưng ghi xong lại xé đi ngay.

Sự thế có thể nói gọn thế này: “Tix-tu có hai ngón tay cái xanh, em sử dụng hai ngón tay cái xanh ấy, và trong khi sử dụng chúng, em đã làm ngừng trệ nhà máy Mi-ro-poan”.

Dĩ nhiên, các bộ chiến tranh và các tướng chỉ huy vốn mua hàng của nhà máy liền huỷ đơn đặt hàng và các hợp đồng đã ký kết.

- Thà giao dịch với người bán hoa còn hơn! - Họ nói.

Một giải pháp nảy ra trong óc mấy vị thiếu khả năng tướng tượng: giam Tix-tu vào ngục, vì em phá rối trật tự, thông báo trên báo chí rằng kẻ phản loạn đã bị bắt, đổi cho các khách mua những khẩu pháo nở hoa bằng những khẩu pháo đúng kiểu hiện đại, gửi cho tất cả các tướng lĩnh một thông báo nói rõ nhà máy trở lại sản xuất như trước đây.

Nhưng ông Tru-na-đix, chính mồm ông ta nói ra, phản đối giải pháp đó.

- Đâu có dễ gượng dậy sau một cú như vậy! - Ông nói, tiếng không oang oang nữa - Người ta sẽ bán tín bán nghi rất lâu đối với sản phẩm của chúng ta. Bỏ tù Tix-tu cũng chẳng ăn thua gì. Nó sẽ

cho sồi mọc lên trong tù, rễ sồi phá vỡ tường và nó sẽ thoát. Con người làm sao đối đầu với sức mạnh tự nhiên được!

Ông Tru-na-đix thay đổi quá nhiều! Từ hôm ông ngã nhào trong phòng khách, tai ông thính ra, giọng ông dịu hẳn. Với lại... sao lại không nói? Ông Tru-na-đix rất khổ tâm khi tưởng tượng Tix-tu mặc áo tù, đi loanh quanh trong phòng giam, cho dù là một phòng hoa lá tươi nở. Nhà tù chỉ là một trong những sự vật mà người ta thân nhiên nói tới khi nó liên quan đến những người không quen biết. Nhưng cơ sự sẽ khác hẳn khi đấy là một cậu bé mà người ta yêu quý.

Dù từng quở trách em, cho em điểm không, tát em, nhưng vừa nói đến tù tội, ông Tru-na-đix đã phát hiện ra rằng ông rất quý Tix-tu, rất gần bó với em, và phải xa em thì khó lòng chịu nổi. Những người hay to mồm đôi khi như vậy đấy.

Vả chăng, bố Tix-tu hoàn toàn bác lại việc bỏ tù em. Bố em là một người tốt, như chúng tôi đã thừa với các bạn. Ông là người tốt và là lái súng. Mới xem, hai điều đó có vẻ không thể đi đôi. Ông sung bái con ông và sản xuất vũ khí để làm cho con em đồng loại hoá thành côi cút. Việc này xem ra khó tin được.

- Chúng ta từng mong giành được hai thắng lợi. - Ông nói với vợ - Chế tạo được những vũ khí tối tân nhất, tốt nhất và đào tạo Tix-tu thành một đứa con hạnh phúc. Hình như hai chuyện đó không thể đi cùng!

Mẹ Tix-tu là một phụ nữ hiền hậu, xinh đẹp và duyên dáng. Một con người tuyệt diệu. Bà lắng nghe chồng nói một cách thích thú và sùng kính. Từ khi xảy ra sự kiện cuộc chiến tranh bất thành của dân Va-dy, bà mơ hồ cảm thấy mình phần nào có lỗi mà không hiểu vì sao. Người mẹ nào cũng cảm thấy mình phần nào có lỗi khi con mình quấy rối cuộc sống của người lớn và do lỗi đó mà dễ bị phiền lụy.

- Anh ơi, vậy làm sao bây giờ? – Bà hỏi.

- Tôi lo cho số phận Tix-tu thế nào thì cũng lo cho số phận nhà máy như thế. Chúng ta đã mừng tượng tương lai của con. Chúng ta nghĩ rằng nó sẽ nổi nghiệp tôi như tôi từng nổi nghiệp ông nội nó. Con đường đã được vạch ra rõ ràng, nào sự giàu có, nào sự kính nể...

- Đây là một định kiến anh ạ.

- Phải. Một ý nghĩ có sẵn và rất tiện lợi. Giờ ta phải tạo ra những tư tưởng khác. Con chúng ta không có sở trường về nghề sản xuất và kinh doanh vũ khí.

- Xem ra nó có khiếu làm vườn.

Ông bố chợt nhớ mấy lời nhần nhục của ông Tru-na-đix: “Con người làm sao đối đầu với sức mạnh tự nhiên được”.

“Đương nhiên, con người không đối đầu với sức mạnh của tự nhiên được, nhưng có thể sử dụng sức mạnh ấy để phục vụ bản thân mình.”

Ông đứng lên, đi ba bước trong phòng, rồi quay lại, tay kéo gấu áo gi-lê.

- Em ạ, đây cũng là quyết định của anh.

- Em tin quyết định đó là sáng suốt. - Bà mẹ thốt lên, mắt đỏ hoe bởi vì lúc ấy, mặt ông bố quả thật lộ ra vẻ anh hùng, xúc động và tóc ông lấp lánh hơn mọi khi.

Ông tuyên bố:

- Chúng ta sẽ biến nhà máy chế tạo súng thành nhà máy chế tạo hoa.

Những chính khách lớn có cái bí quyết thay đổi đột ngột và điều chỉnh mau lẹ trước rủi ro.

Bố Tix-tu nói là làm ngay. Kết quả thật vang dội.

Trận đánh mà đạn toàn là hoa vi-ô-lét và hoa mao lương đã làm chảy không biết bao nhiêu mực trên khắp thế giới. Tất cả những sự kiện trước đây, những đợt nổ hoa bí hiểm, cho đến tên mới của

thành phố, Mi-rơ-poan – thành-phố-hoa, đều góp phần vào, đều nhằm mục đích là sự nghiệp mới mẻ này.

Được giao việc quảng cáo, ông Tru-na-đix cho đăng ngang lên các đường ở ngoại ô những tấm bảng lớn, trên đó người ta có thể đọc:

*Hãy trồng những loài hoa
Nội một đêm đã nở!*

Hay là:

*Hoa của Mi-rơ-poan
Mọc được ngay trên thép.*

Nhưng khẩu hiệu hay nhất của ông nhất định là câu:

*“Hãy nói không với chiến tranh
Nhưng nói bằng hoa bạn nhé!”*

Khách khắp nơi lại đổ tới, và ngôi-nhà-lấp-lánh lại phồn thịnh như xưa.

CHƯƠNG 19: VÌ SAO CÓ KHÁM PHÁ CUỐI CÙNG CỦA TIX-TU

Những câu chuyện có bao giờ dừng ở chỗ người ta tưởng đâu. Có lẽ các bạn nghĩ rằng đối với câu chuyện này, cái gì cũng được nói ra; chắc chắn các bạn nghĩ rằng mình đã quá hiểu Tix-tu. Bạn hãy nhớ rằng không bao giờ ta hiểu hết một con người. Những người bạn tốt nhất cũng luôn luôn gây cho chúng ta bất ngờ sừng sốt.

Hiển nhiên, Tix-tu không còn giấu chuyện đôi ngón tay cái xanh. Ngược lại, thiên hạ bàn tán nhiều lắm và Tix-tu trở thành một đứa trẻ nổi tiếng, không những ở Mi-ro-poan mà trên toàn thế giới.

Nhà máy hoạt động rất tốt. Chín ống khói đều mặc những tấm áo hoa rực rỡ từ chân lên đỉnh. Các xưởng máy tỏa ra những hương thơm hiếm nhất.

Người ta sản xuất những tấm thảm hoa để trang trí các ngôi nhà, và các tấm trường hoa để thay giấy vẽ hình dán trên tường. Từng đoàn tàu hỏa được dùng để chở các vườn hoa. Bố Tix-tu còn nhận được đơn đặt hàng yêu cầu nhà máy Mi-ro-poan cung cấp cho những tấm thảm hoa cực lớn để bao phủ các ngôi nhà chọc trời, bởi vì dân trú ngụ trong những toà nhà này thường bị một thứ bệnh sốt lạ, khiến họ từ trên những tầng cao như tầng một trăm nhảy qua cửa sổ đâm đầu xuống đất.

Sống quá xa mặt đất, họ thấy không thoải mái, đó là điều hiển nhiên, và ai cũng cho rằng chỉ có hoa mới giúp họ thoát khỏi cái tật chóng mặt ấy.

Bác Râu-mép-dài trở thành nhà cổ vấn trồng trọt vĩ đại. Tix-tu không ngừng hoàn thiện nghệ thuật của mình. Giờ đây, em sáng tạo các loại hoa. Em đã thành công trong việc tạo ra loại hồng lơ mà mỗi cánh hoa nom như một mảnh trời. Em cũng đã hoàn thành việc tạo

ra hai giếng hoa-mặt-trời: mặt trời mọc màu bình minh, mặt trời lặn màu đỏ rực pha đồng.

Xong việc, em ra vườn chơi với cô bé ốm đã khỏi. Bây giờ, con Thế thao chỉ ăn loại cỏ ba chĩa trắng.

- Sao, bạn hài lòng chứ? - Một hôm con Thế thao nói với Tix-tu.

- À, rất hài lòng! - Tix-tu đáp.

- Bạn không buồn ư?

- Không lắm may.

- Bạn không muốn xa hẳn chúng tôi chứ? Bạn ở lại mãi với chúng tôi.

- Hẳn rồi! Sao bạn hỏi buồn cười thế?

- Tôi nghĩ...

- Bạn muốn nói sao? Chuyện của tôi chưa hết sao? - Tix-tu tự hỏi.

- Rồi xem, rồi xem... - Con pô-nây nói rồi cúi xuống ăn cỏ chĩa ba.

Sau chuyện trên ít bữa, một tin buồn loang nhanh trong ngôi nhà-lấp-lánh, ai nghe cũng se lòng. Bác Râu-mép-dài không trở dậy được.

- Bác Râu-mép-dài đã quyết định nghỉ ngơi vĩnh viễn. - Mẹ Tix-tu phân trần với em.

- Con đến thăm bác ấy ngủ được chứ ạ?

-Ồ không. Con không gặp bác ấy được nữa đâu. Bác đã đi xa mãi mãi rồi.

Tix-tu không hiểu lắm. Em nghĩ: “Mất nhắm thì đi du lịch sao được. Nếu bác ấy ngủ, bác ấy chẳng chào mình được đâu. Nếu đi thật rồi, thế nào bác ấy cũng đến chào em. Chả còn hiểu ra sao nữa. Mẹ giấu con gì đây thôi”.

Em đến hỏi bà A-mê-li.

“Nếu bác ấy sung sướng, sao nói bác ấy nghèo, nếu bác ấy nghèo thì sung sướng sao nổi?” - Tix-tu tự hỏi.

Ca-ro-luỵx có ý kiến khác. Theo ý anh, bác Râu-mép-dài đang nằm dưới đất ngoài nghĩa địa.

Chuyện này cứ rối tung lên, chẳng nhất quán gì cả.

Dưới đất hay trên trời? Cần hiểu cho được bác làm vườn không thể cùng một lúc ở khắp mọi nơi.

Tix-tu đến gặp con Thế thao.

- Tôi biết. - Con pô-nây nói - Bác Râu-mép-dài đã chết.

Thế thao bao giờ cũng nói thật; đó là một trong những nguyên tắc của nó.

- Chết ư? - Tix-tu kêu - Nhưng có chiến tranh đâu.

- Không cần chiến tranh để chết. Chiến tranh chỉ là cái chết phụ... Bác Râu-mép-dài chết vì bác già lắm rồi? Mọi cuộc đời đều kết thúc như thế.

Tix-tu cảm thấy trời đất tối sầm và ngột ngạt. Đây là những dấu hiệu của nỗi bất rút mà người lớn tưởng chỉ mình mới có, song ngay những em nhỏ trạc tuổi Tix-tu cũng kinh qua, nỗi bất rút có tên là buồn phiền.

Tix-tu ôm lấy cổ con ngựa và gục đầu vào bờm nó mà khóc mãi.

- Khóc đi, Tix-tu, cứ khóc đi. - Con Thế thao nói - Khóc là cần nhất đấy. Người lớn tự kìm, không khóc. Thế là họ nhầm, bởi vì nước mắt sẽ đông lại, giá ngắt ở trong lòng, đó chính là điều làm cho tim họ quá cứng rắn.

Nhưng Tix-tu là một em bé kỳ lạ, không chịu bó tay trước bất hạnh, nhất là khi em chưa đến chạm hai ngón tay cái vào.

Em lau nước mắt và cố suy nghĩ một cách rành rọt.

“Trên trời hay dưới đất?” – em nhắc lại.

Em quyết định sẽ đến nghĩa địa sớm nhất. Hôm sau, sau bữa trưa, em ra khỏi vườn và chạy đến nghĩa địa ở lưng chừng đồi. Một nghĩa địa đẹp, đầy cây và chẳng buồn chút nào.

Thấy những cây trắc bá đen nhánh, em nhủ: “Trông chúng y như những ngọn lửa đêm cháy ban ngày vậy”.

Em thấy một người làm vườn quay lưng lại với em đang cào lá trên lối đi. Em bỗng hy vọng rồi đại rằng đó là... Nhưng người làm vườn quay lại. Đây là một người làm vườn bình thường ở nghĩa địa, không có gì giống với bác Râu-mép-dài mà em muốn gặp.

- Xin lỗi bác, bác chỉ dùm bác Râu-mép-dài ở đâu ạ.

- Hàng thứ ba bên trái, - bác làm vườn đáp, tay vẫn làm việc.

“Chính ở đây...”, Tix-tu nghĩ.

Em đi theo hướng được chỉ, len lỏi giữa các nấm mồ, dừng lại trước nấm cuối cùng, còn mới tinh. Trên tấm bia đá, có thể đọc được những dòng do một thầy giáo soạn.

*“Đây yên nghỉ bác Râu-mép-dài
Nhà làm vườn chẳng bận trần ai.
Người là bạn của hoa của cỏ.
Ai đi qua xin khóc ơn người!”*

Tix-tu bắt tay vào việc. “Bác Râu-mép-dài sẽ chẳng cự lại một cây hoa mẫu đơn. Bác còn muốn nói chuyện với nó nữa”, em nghĩ. Em chọc ngón tay cái xuống đất, rồi chờ một lát. Cây mẫu đơn trời lên, khỏi đất, mọc cao, nảy nở tốt tươi, nghiêng vòm lá nặng như một cái bập cải về phía mấy dòng chữ. Nhưng tấm bia không động đậy.

“Có lẽ các mùi hương mới có thể... Dưới đôi ria mép khổng lồ, mũi bác ấy thính lắm...”, Tix-tu nghĩ. Em liền cho mọc hoa dạ hương lan, cẩm chướng, xâu hổ và nguyệt hương. Sau vài phút, nấm mồ đã được bao bọc bởi một bồn hoa. Nhưng nó vẫn là nấm mồ.

“Cần phải có một loại hoa bác chưa từng trông thấy. - Tix-tu nhủ thầm - Dù rất mệt thì ngay tính hiếu kỳ cũng đánh thức bác dậy”.

Nhưng cái chết bất cần những bí ẩn. Chính nó sinh ra các bí ẩn thì có.

Suốt một giờ, Tix-tu căng thẳng đầu óc để sáng tạo ra một loài hoa chưa từng có. Kết quả em phát minh ra loài hoa bướm có hai

nhụy cái như hai cần ăng-ten và hai cánh nở ra, chỉ gió thoảng đã rung rinh rồi. Bác Râu-mép-dài vẫn không thức dậy.

Khi em cúi đầu bỏ đi với đôi bàn tay đen nhẻm, em để lại sau lưng mình một ngôi mộ hết sức lạ lùng chưa thấy ở bất cứ nghĩa trang nào. Bác Râu-mép-dài vẫn im như thóc.

Tix-tu đi qua đồng cỏ, lại gần con Thể thao.

- Thể thao ơi, bạn có biết rằng...

Thể thao đáp ngay:

- Có, có biết. Bạn đã phát hiện ra rằng cái chết là cái xấu duy nhất mà hoa không ngăn cản đi qua...

Vì là một nhà đạo đức, con Thể thao tiếp lời:

- Cho nên con người ngốc nghếch xiết bao khi luôn tìm cách làm hại nhau.

Tix-tu hếch mũi lên nhìn mây và suy ngẫm.

CHƯƠNG 20: VÌ SAO CUỐI CÙNG NGƯỜI TA BIẾT TIX-TU LÀ AI

Nhiều ngày em bận tâm tới nó; nó thu hút mọi sự trù mến của em; giờ em chỉ còn nghĩ tới nó thôi. Nó là ai, là gì? Cái thang!

- Tix-tu đang dựng một cái thang. Việc đó chắc sẽ đổi không khí cho cậu ấy. - Dân Mi-ro-poan xì xào với nhau.

Người ta không biết gì hơn. Làm thang để làm gì? Đặt thang ở đâu? Vì sao làm thang chứ không phải một cái tháp hay một cái đình nở hoa?

Tix-tu đâm ra là người khó hiểu.

- Tôi muốn làm một cái thang, chỉ vậy thôi.

Em chọn chỗ đặt thang chính giữa bãi cỏ.

Bình thường, đóng thang là việc của thợ mộc. Nhưng Tix-tu không dùng gỗ đã cắt.

Thoạt tiên, em cắm khá sâu hai ngón tay cái xuống đất, khoảng cách giữa hai ngón là một sải tay.

- Phải làm sao cho rễ cái thang này thật vững chắc. - Em phân trần với con pô-nây Thế thao vẫn thích thú theo dõi công việc của em.

Hai cái cây rất đẹp mọc lên, cành khít, thân thẳng. Chưa đầy một tuần, chúng đã cao ba mươi mét. Trung thành với những lời dạy bảo của bác Râu-mép-dài, mỗi buổi sáng Tix-tu đều trò chuyện với chúng. Phương pháp này dẫn đến những kết quả tốt đẹp nhất.

Hai cây ấy thuộc loại rất hiếm. Thân cây nom duyên dáng như bạch dương I-ta-li-a, nhưng rắn như hoàng dương hay thanh tùng. Lá có khía răng cưa như lá sồi, quả mọc đứng thẳng có những hình nón nhỏ như quả thông.

Khi cây cao quá sáu mươi mét, lá khía răng cưa biến đi, nhường chỗ cho những lá hình kim xanh lơ, sau đấy xuất hiện những cái

chồi bóng lộn, chính do những cái chồi này mà anh Ca-rơ-luyx bảo rằng hai cây của Tix-tu thuộc một loại rất phổ biến ở quê anh, gọi là cây lê đá.

- Thế mà là lê đá à? – Bà làm bếp A-mê-li kêu lên – Anh không thấy bây giờ bắt đầu nảy những chùm hoa trắng thom ngát hử? Đây là cây kim hợp hoan, tôi bảo anh thế đấy. Tôi quen loại cây này, bởi dùng hoa của nó để làm bánh be-nhơ mà lị.

Cũng như Ca-rơ-luyx, bà A-me-li chẳng đúng cũng chẳng sai. Mỗi người đều tưởng đấy là loại cây mình yêu thích nhất. Thực ra chúng là những cây không tên.

Chưa bao lâu, chúng đã cao quá một trăm mét, và những ngày sương mù, người ta không nhìn thấy ngọn.

Nhưng bạn xem, hai cái cây dù rất cao, cũng chẳng bao giờ đủ để tạo nên một cái thang.

Chính lúc ấy xuất hiện một dây đậu tía, loại đặc biệt, lại được cây hoa bia bện vào nên rất chắc. Dây đậu tía có đặc điểm là chỉ đâm ngang, quấy lấy hai cây. Nó quấn chặt vào một thân cây, rồi vươn sang ngang, quấn ba vòng thật chặt xung quanh cây kia, cuộn mình lại thành một cái nút, leo lên cao một chút rồi lại quấn lấy thân cây và vươn thẳng sang ngang theo hướng ngược lại. Cứ vậy các bậc thang hiện hình dần.

Sự kì diệu là cây đậu tía đột ngột nở hoa. Lúc ấy hình như có một dải màu hoa cà từ trên trời đổ xuống.

- Nếu quả thật bác Râu-mép-dài ở trên ấy như người ta khẳng định bảo tôi, - Tix-tu tâm sự với con Thê thao - chắc hẳn bác ấy sẽ lợi dụng cái thang này để xuống, chỉ nhón cái là đến đất thôi mà.

Con pô-nây không trả lời.

- Tôi không ăn không ngủ được vì không thấy bác ấy... Vì không biết tại sao bác ấy không về... - Tix-tu nói.

Cái thang cứ cao lên mãi. Người ta chụp ảnh nó và đăng lên các báo in chữ màu với dòng tin: “Cái thang hoa ở Mi-rơ-poan là kỳ quan thứ tám của thế giới”.

Giá như người ta hỏi bạn đọc bảy kỳ quan kia là những cái gì, hẳn họ sẽ lúng túng khi trả lời. Muốn biết rõ, bạn hãy hỏi ngay bố mẹ bạn câu hỏi ấy.

Cái thang và tin tức về nó trên báo chí cũng không mời được bác Râu-mép-dài trở lại.

Tix-tu quyết định. Em chờ ba sáng nữa, sau đó em sẽ biết phải làm gì.

Sáng thứ ba đã đến.

Mặt trăng đã lặn, mặt trời chưa mọc, sao bắt đầu buồn ngủ rụng dần, Tix-tu ra khỏi giường. Đêm đã tan nhưng ngày chưa đến.

Tix-tu mặc áo sơ-mi trắng dài.

“Giày păng-túp của mình đâu nhỉ?”, em tự hỏi. Em đi tìm và thấy một chiếc dưới gầm giường, một chiếc trên tủ com-mốt.

Em trượt xuống theo tay vịn cầu thang, rồi nhón chân đi ra khỏi nhà và đi đến chiếc thang ở giữa đồng cỏ. Con Thể thao cũng đang ở đây. Nó có vẻ buồn, tai cụp, bờm rối.

- Bạn dậy rồi kia ư? – Tix-tu hỏi nó.

- Đêm qua tôi không về chuồng. - Con pô-nây đáp - Tôi phải thú thực với bạn là suốt đêm tôi loay hoay gặm gãy hai chân thang nhưng gỗ quá cứng. Răng tôi đành chịu thua.

- Bạn muốn hạ cái thang đẹp của tôi à? – Tix-tu thốt lên. – Sao thế? Để ngăn tôi trèo lên?

- Phải! – Con pô-nây đáp.

Sương bắt đầu lấp lánh trong cỏ. Cùng lúc ấy, trong ánh bình minh nhọt nhọt, Tix-tu thấy nước mắt con pô-nây trào ra, những giọt nước mắt to tướng.

- Kìa Thể thao, đừng khóc to, bạn làm mọi người giật mình thức dậy đấy! Vì sao bạn lại lo buồn? Bạn biết rằng tôi không chóng mặt. Tôi leo lên rồi lại xuống. Tôi phải xuống và về nhà trước khi anh Ca-ro-luỵx ngủ dậy...

Nhưng Thể thao vẫn khóc.

- Ôi, tôi biết... tôi biết rằng chuyện đó sẽ đến... - Thể thao trả lời.

- Tôi sẽ cố gắng mang về cho bạn một ngôi sao nhỏ. – Tix-tu nói để an ủi Thể thao - Tạm biệt Thể thao nhé!...

- Vĩnh biệt! – Con pô-nây đáp.

Nó nhìn Tix-tu leo lên các bậc thang dây đậu tía.

Tix-tu leo lên bình thường, nhẹ nhàng, khéo léo. Chả mấy chốc, cái áo sơ-mi mặc đêm của em chỉ còn như một cái khăn mùi xoa.

Thể thao vươn cao cổ. Tix-tu nhỏ dần, nhỏ dần, như một hòn bi, một hạt đậu Hà Lan, rồi một mũi kim, một hạt bụi. Khi không nhìn thấy em được nữa, con Thể thao buồn bã bỏ đi, ra gặm cỏ ngoài thảo nguyên, dù nó chẳng đói chút nào.

Nhưng đứng trên thang, Tix-tu còn nhìn thấy mặt đất.

“Kìa, - em nhủ thầm - các đồng cỏ đều xanh”.

Em dừng lại giây lát. Nhìn xuống, em thấy các vật bên dưới đều khác hẳn. Ngôi-nhà-lấp-lánh vẫn chói sáng nhưng nom giống một tia sáng phát ra từ kim cương.

Gió thổi phồng áo sơ-mi của Tix-tu.

“Ta hãy bám lấy nào”. Và em tiếp tục leo lên. Đáng lẽ sẽ thêm khó khăn phức tạp, việc trèo lên mỗi lúc một dễ dàng.

Gió đã lặng. Những gì ồn ào đều ngưng bật. Mặt trời chói lọi như một bó đuốc khổng lồ, nhưng không thiêu cháy gì cả. Quả đất chỉ còn là một cái bóng, chẳng còn là gì nữa.

Tix-tu không cảm nhận thấy ngay rằng cái thang cũng không còn nữa. Em chỉ nhận ra điều đó lúc em biết mình đã đánh rơi mất đôi giày păng-túp và đang đi chân không. Thang không còn nhưng em vẫn leo lên chẳng khó nhọc gì. Một cái cánh trắng mênh mông chạm vào em.

“Buồn cười thật. - Em nghĩ - Không có chim mà lại có cánh này!”

Đột nhiên, em bước vào một đám mây không lồ, trắng nhò, bông bành như bong, từ trong nhìn ra chẳng thấy gì cả.

Đám mây gọi cho Tix-tu nhớ lại một cái gì... phải, một cái gì cũng trắng cũng mượt như thế này; đám mây gọi cho em hai dải râu mép của bác Râu-mép-dài, nhưng to rộng gấp hàng triệu lần. Tix-tu đang đi trong một bộ râu mép mênh mông như một cánh rừng.

Lúc ấy, em nghe rõ một tiếng nói giống hết tiếng của bác Râu-mép-dài, nhưng vang hơn nhiều, trịnh trọng gấp bội, tha thiết hàng vạn lần hơn. Em nghe tiếng ấy bảo:

- A, con đây hả, con...

Rồi em vĩnh viễn biến mất trong cái thế giới vô hình mà ngay người viết truyện cũng không biết gì hết.

Nhưng mẹ em, bố em, ông Tru-na-đix, anh Ca-rơ-luyx, bà A-mê-li, cùng tất cả nhưng ai quý trọng em đều sắp cuống cuồng lên, âu lo và thất vọng. Con Thể thao tự thấy mình có trách nhiệm giải thích cho họ biết bao điều kỳ diệu xung quanh em cho họ yên lòng. Như chúng tôi đã thưa với các bạn, con pô-nây hiểu biết rất nhiều.

Cho nên, Tix-tu vừa khuất hẳn, nó liền bắt đầu gặm cỏ. Dù nó chẳng đói. Nó gặm xoàn xoạt, xoàn xoạt, một cách rất lạ, dường như nó muốn vẽ hình gì lên đồng cỏ. Nó gặm đến đâu, ở đó mọc ngay những đoá khuy vàng chi chít. Xong việc, nó đi nghỉ.

Khi những người trong ngôi-nhà-lấp-lánh đi ra và tìm gọi Tix-tu khắp nơi, họ nhìn thấy giữa đồng cỏ hai chiếc giày păng-túp nhỏ và dòng chữ kết bằng những đoá khuy vàng rực rỡ:

TIX-TU LÀ MỘT THIÊN THẦN!

Dịch nguyên bản tiếng Pháp

"Tistou les pouces verts"

Nhà xuất bản GP. Pa-ri 1972

HẾT

